

Biểu 01: Dân cư

(Ban hành kèm theo Phương án Phòng thủ dân sự năm 2025 trên địa bàn xã Trà Giang)

TT	TÊN THÔN	Dân tộc (người)		Lao động (người)	Cao tuổi (người)	Trẻ em (người)	Phụ nữ (người)	Neo đơn (người)	Khuyết tật (người)
		Kinh	Hrê và khác						
1	An Tây	1.167		692	246	229	272	12	23
2	An Cư	897		524	168	205	247	8	21
3	An Nhon	1.314		761	212	341	379	14	28
4	An Lạc	1.167		687	195	285	341	9	29
5	An Tráng	893		530	138	225	253	8	27
6	An Hòa Bắc	1.294		752	265	277	345	7	22
7	An Hòa Nam	1.237	7	732	157	355	329	9	22
8	An Tân	465		245	143	77	131	6	11
9	Phú Thọ 1	27	863	499	192	199	261	14	18
10	Phú Thọ 2	8	569	323	89	165	179	8	15
11	Thôn 1	2.175			1.570	420			72
12	Thôn 2	695		389	85	130	220	5	2
13	Thôn 3	1.490	0	647	142	315	350	4	
14	Thôn 4	1265		615	270	222	300	10	20
15	Thôn 6	622		384	126	176	204	11	31
16	Thôn 7	480		223	69	217	110	0	8
17	Đá Sơn	18	567	400	35	132	221	0	1
18	Đá Bàn	5	699		56	86			9
	Tổng số:	15.219	2.705	8.403	4.158	4.056	4.142	125	359
	Tỷ lệ%	84,91	15,09	46,88	23,20	22,63	23,11	0,70	2,00

Biểu 02: Dân sinh và Nhà ở trên địa bàn xã
(Ban hành kèm theo Phương án Phòng thủ dân sự năm 2025 trên địa bàn xã Trà Giang)

TT	TÊN THÔN	Dân sinh					Nhà ở			
		Tổng số hộ trên địa bàn	Số dân SX Nông-Lâm-Ngư (hộ)	Số dân SX phi NN (hộ)	Số hộ nghèo (hộ)	Số hộ cận nghèo (hộ)	Nhà kiên cố (nhà)	Nhà bán kiên cố (nhà)	Nhà thiếu kiên cố (nhà)	Nhà đơn sơ (nhà)
1	An Tây	375	215	160	7	23	9	320	32	0
2	An Cư	270	177	93	6	17	7	244	25	0
3	An Nhơn	404	224	180	6	20	6	378	33	0
4	An Lạc	364	196	168	6	13	9	321	27	0
5	An Trang	271	148	123	5	17	5	258	19	0
6	An Hoà Bắc	420	225	195	8	24	8	397	29	0
7	An Hoà Nam	374	204	170	8	16	9	328	31	0
8	An Tân	124	101	23	3	11	0	89	28	0
9	Phú Thọ 1	246	180	66	3	25	0	122	93	0
10	Phú Thọ 2	166	114	52	4	20	0	91	69	0
11	Thôn 1	612	595	17	8	8	100	495	17	0
12	Thôn 2	175	175		4	2	175			
13	Thôn 3	372	355	17	3	4	90	268	14	0
14	Thôn 4	316	266	50	2	6	50	266	0	0
15	Thôn 6	191	175	16	3	7	43	142	6	0
16	Thôn 7	128	4	0	2	4	11	8	1	0
17	Đá Sơn	165	165	0	3	8	30	121	0	0
18	Đá Bàn	199	172	27	0	12	15	175	6	1
	Tổng số:	5.172	3.691	1.357	81	237	567	4.023	430	1
	Tỷ lệ%	100,00	71,37	26,24	1,57	4,58				

*** Hướng dẫn phân loại nhà của Bộ Xây dựng:**

- Nhà kiên cố là nhà có 3 kết cấu chính: cột, mái, tường đều được làm bằng vật liệu bền chắc (BTCT, xây gạch đá, sắt, thép, gỗ bền chắc).
- Nhà bán kiên cố là nhà có 2 trong 3 kết cấu chính: cột, mái, tường đều được làm bằng vật liệu bền chắc.
- Nhà thiếu kiên cố là nhà có 1 trong 3 kết cấu chính: cột, mái, tường được làm bằng vật liệu bền chắc (BTCT, xây gạch đá, sắt, thép, gỗ bền chắc).
- Nhà đơn sơ là nhà có cả 3 kết cấu chính: cột, mái, tường đều được làm bằng vật liệu không bền chắc (gỗ tạp, tre, ngói, tấm lợp, lá, rơm, rạ, đất, phiên, liếp, ván ép,...).

Biểu 03: Công trình có thể sơ tán dân đến trên địa bàn
(Ban hành kèm theo Phương án Phòng thủ dân sự năm 2025 trên địa bàn xã Trà Giang)

STT	TÊN THÔN	Vị trí công trình	Sức chứa (người)
1	An Tây		
2	An Cư		
3	An Nhơn		
3.1	Trường Tiểu học Nghĩa Thắng	1	200
4	An Lạc		
5	An Trang		
6	An Hòa Bắc		
6.1	Trường Tiểu học Nghĩa Thắng (CS Đông Thắng)	1	200
7	An Hòa Nam		
7.1	Trường THCS Nghĩa Thắng	1	300
7.2	Trường mầm non Nghĩa Thắng	1	200
8	An Tân		
9	Phú Thọ 1		
10	Phú Thọ 2		
11	Thôn 1	0	120
1	Nhà văn hóa thôn 1	Thôn 1, xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi	120
12	Thôn 2		0
1	Trường Tiểu học Nghĩa Lâm		
2	Trường mầm non Nghĩa Lâm		
3	Nhà văn hóa thôn 2		
4	Trụ sở UBND xã Nghĩa Lâm cũ (cơ sở 2)		
5	Nhà văn hóa xã Nghĩa Lâm cũ		
13	Thôn 3		250
1	Nhà văn hóa thôn 3	Thôn 3, xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi	100
2	Nhà văn hóa xã Trà Giang	Thôn 3, xã Trà Giang, tỉnh Quảng Ngãi	150
14	Thôn Đá Bàn		
1	Lầu 2 Trạm y tế xã Nghĩa Sơn	Thôn Đá Bàn	150
2	Lầu 2 uỷ ban nhân dân xã Nghĩa Sơn	Thôn Đá Bàn	250
3	Lầu 2 cơ quan công an Nghĩa Sơn cũ	Thôn Đá Bàn	150

Biểu 05: Tổng hợp số liệu tàu thuyền đánh bắt hải sản trên biển
(Ban hành kèm theo Phương án Phòng thủ dân sự năm 2025 trên địa bàn xã Trà Giang)

TT	Địa điểm	Số lượng tàu (chiếc)	Ngư trường đánh bắt (chiếc)				
			Vùng biển khu vực Vịnh Bắc Bộ	Vùng biển Hoàng Sa	Vùng biển giữa biển Đông, Trường Sa, ĐKI	Vùng biển Nam biển Đông	Vùng biển tỉnh Quảng Ngãi
	Xã/ phường						

Biểu 06: Tổng hợp số liệu lồng bè nuôi trồng thủy sản

(Ban hành kèm theo Phương án Phòng thủ dân sự năm 2025 trên địa bàn xã Trà Giang)

TT	Loại hình nuôi trồng	Lồng, bè (cái)	Khu vực nuôi trồng (ha)
1	Trên biển		
2	Ven biển, cửa sông		
3	Trên sông, hồ	5	Ven sông Trà Khúc, Thôn An Tây, xã Trà Giang (100m3)

Biểu 7: Tổng hợp số liệu sản xuất nông nghiệp chính
(Ban hành kèm theo Phương án Phòng thủ dân sự năm 2025 trên địa bàn xã Trà Giang)

TT	TÊN THÔN	Lúa (ha)	Hoa màu (ha)	Cây lâu năm (ha)	Rừng sản xuất (ha)	Đàn gia súc (con)	Đàn gia cầm (con)
1	An Tây	61,43	132,00	15,00	367,00	804	4.276
2	An Cư	45,42	133,00	14,80	6,00	833	4.180
3	An Nhơn	54,57	184,12	33,00	51,00	2.510	5.718
4	An Lạc	49,68	47,95	14,00	0,60	510	3.120
5	An Trạng	39,50	95,11	17,12	1,20	534	6.428
6	An Hòa Bắc	37,51	97,54	15,17	1,60	1.081	3.397
7	An Hòa Nam	42,04	97,00	23,50	635,70	1.645	5.536
8	An Tân	21,39	29	2,00	89,40	385	1.845
9	Phú Thọ 1	40,00	1,00	3,00	587,60	299	867
10	Phú Thọ 2	31,00	0,50	2,00	397,04	181	1.101
11	Thôn 1	75	170	40	270	1.450	15.670
12	Thôn 2	14,00	16,00	25,00	25,00	1.250	3.000
13	Thôn 3	42	40	16		1.319	2.021
14	Thôn 4	50,00	40,00	15,00	50,00	2.500	6.800
15	Thôn 6	45,00	87,00	15,00	60,00	754	3.370
16	Thôn 7	3,50	14,00	7,00	14,00	472	510
17	Đá Sơn	45,00	1,00	5,00	1.000,00	237	912
18	Đá Bàn	34,20	42,67	43,41	690,00	500	1.710
	Tổng số:	554	1.044	221	2.432	12.801	57.159

Biểu 8: Lực lượng PCTT và TKCN
(Ban hành kèm theo Phương án Phòng thủ dân sự năm 2025 trên địa bàn xã Trà Giang)

TT	Lực lượng tại chỗ	Số lượng (người)	Ghi chú
I	Cấp xã		
1	Thành viên Ban Chỉ huy PCTT và TKCN	27	
2	Thành viên VPTT BCH PCTT và TKCN	12	
3	Quân sự	152	BCH: 5; DQTT: 6; DQCB: 87; Yte: 9; CB: 9; PH: 9; TS: 9; TT: 9; Cối: 9;
4	Công an	25	
6	Đoàn thanh niên (TNKK)	3	
7	Hội Liên hiệp Phụ nữ	2	
II	Cấp thôn		
1	Đội xung kích PTDS: trong đó	380	
-	Chỉ huy	18	
-	Dân quân	162	
-	Công an	54	
-	Đoàn thanh niên	108	
-	Hội Liên hiệp Phụ nữ	18	
-	Y tế	19	
-	Trưởng thôn	18	

Biểu 09: TRANG THIẾT BỊ, PHƯƠNG TIỆN TRÊN ĐỊA BÀN*(Ban hành kèm theo Phương án Phòng thủ dân sự năm 2025 trên địa bàn xã Trà Giang)*

TT	Trang thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng
1	Xe cứu hộ	Chiếc	
2	Xe tải	Chiếc	
3	Ca nô các loại	Chiếc	
4	Tàu TKCN	Chiếc	
5	Tàu Vận tải biển	Chiếc	
6	Tàu CN-09	Chiếc	
7	Xuồng Cao tốc ST 660	Chiếc	
8	Xuồng Cao tốc ST 750	Chiếc	
9	Xuồng ST 1200	Chiếc	
10	Xuồng CN-01	Chiếc	
11	Xuồng cao tốc ST450(Không máy)	Chiếc	
12	Xuồng cao su ST420 (Không máy)	Chiếc	
13	Xuồng cao su ST220 (Không máy)	Chiếc	
14	Xuồng VSN 1500 (Không máy)	Chiếc	
15	Xuồng các loại khác (ghe chèo)	Chiếc	2
16	Thuyền nhôm các loại	Chiếc	
17	Máy đẩy các loại	Chiếc	
18	Nhà bạt 16,5 m2	Bộ	2
19	Nhà bạt 24,75 m2	Bộ	
20	Nhà bạt 60 m2	Bộ	
21	Phao tròn	Cái	64
22	Phao áo	Cái	130
23	Phao bè	Cái	
24	Máy phát điện	Cái	1
25	Máy bơm chữa cháy	Cái	
26	Thiết bị chữa cháy	Bộ	
27	Tấm hút dầu	Tấm	
28	Pháo hiệu	Cái	
29	Máy cắt thực bì chữa cháy	Cái	1
30	Thiết bị đốt rác thải nhiễm dầu	Cái	
31	Đèn cứu hộ, đèn pin	Cái	12
32	Máy ICOM	Chiếc	
33	Loa cầm tay	Chiếc	5
34	Thiết bị khoan cắt bê tông	Cái	1
..			
..			

Biểu 10: Kế hoạch sơ tán dân phòng, tránh bão trên địa bàn
(Ban hành kèm theo Phương án Phòng thủ dân sự năm 2025 trên địa bàn xã Trà Giang)

TT	TÊN THÔN	Cấp độ 3 (cấp 10 - 11)				Cấp độ 4 (cấp 12 - 15)				Cấp độ 5 (Siêu bão)		
		Xen ghép		Tập trung		Xen ghép		Tập trung		Xen ghép		Tập trung
		Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ
	Tổng cộng:	125	332	0	0	407	1.293	188	634	743	1.650	602
1	An Tây	16	41			33	119	59	191	41	134	83
	An Tây	Đỗ Thị Nhung	1			Lê Văn Tiên	4	Đỗ Thị Nhung	1	Lê Thị Mười	3	Đỗ Thị Nhung
	An Tây	Lê Thị Sen	3			Hà Thị Nga	3	Lê Thị Sen	3	Đào Thị Sòng	5	Lê Thị Sen
	An Tây	Phạm Văn Thu	1			Nguyễn Thị Thọ	3	Phạm Văn Thu	1	Phạm Nghĩa Bình	1	Phạm Văn Thu
	An Tây	Phạm Thanh Tùng	3			Lê Văn Bằng	5	Phạm Thanh Tùng	3	Nguyễn Đứng	1	Phạm Thanh Tùng
	An Tây	Trần Hoang	3			Nguyễn tấn Đức	4	Trần Hoang	3	Nguyễn Thị Minh	1	Trần Hoang
	An Tây	Phạm Tiến Vĩnh	2			Nguyễn Văn Dân	5	Phạm Tiến Vĩnh	2	Bùi Thị Chiêu	2	Phạm Tiến Vĩnh
	An Tây	Trần Đức Công	4			Lê Văn Lâm	4	Trần Đức Công	4	Trần Ngọc Mỹ	1	Trần Đức Công
	An Tây	Phạm Giang	2			Nguyễn Văn A	3	Phạm Giang	2	Phạm Viết Ninh	4	Phạm Giang
	An Tây	Trần Đức Thành	2			Lê Thị Tín	2	Trần Đức Thành	2	Phạm Thị Phúc	1	Trần Đức Thành
	An Tây	Châu Thị Thuận	1			Huỳnh Hữu Hận	6	Châu Thị Thuận	1	Phạm Thị Lá	5	Châu Thị Thuận
	An Tây	Lê Văn Lâm	3			Lê Thị Dung	5	Lê Văn Lâm	3	Nguyễn Tấn Vinh	1	Lê Văn Lâm
	An Tây	Trần Đình Châm	5			Trần Minh Phải	3	Trần Đình Châm	5	Lê Văn Tiên	4	Trần Đình Châm
	An Tây	Trần Văn Kiện	4			Nguyễn Sô	3	Trần Văn Kiện	4	Hà Thị Nga	3	Trần Văn Kiện
	An Tây	Ngô Thị Ánh Sang	1			Võ Văn Tàu	4	Ngô Thị Ánh Sang	1	Nguyễn Thị Thọ	3	Ngô Thị Ánh Sang
	An Tây	Đặng Hồng Chung	3			Huỳnh Thanh	3	Đặng Hồng Chung	3	Lê Văn Bằng	5	Đặng Hồng Chung
	An Tây	Đặng Hồng Vân	3			Phạm Đậu	4	Đặng Hồng Vân	3	Nguyễn tấn Đức	4	Đặng Hồng Vân
	An Tây					Võ Văn Vân	5	Lê Văn Thuyền	5	Nguyễn Văn Dân	5	Lê Văn Thuyền
	An Tây					Trần Quang Vinh	2	Từ Văn Bình	3	Lê Văn Lâm	4	Từ Văn Bình
	An Tây					Nguyễn Trà	2	Lê Quân	2	Nguyễn Văn A	3	Lê Quân
	An Tây					Trần Văn Nghĩa	3	Nguyễn Hoàng	3	Châu Thị Hoa	3	Nguyễn Hoàng
	An Tây					Phan Tấn Kỳ	2	Lê Thanh Phúc	7	Lý Thị Mỹ Hạnh	1	Lê Thanh Phúc
	An Tây					Mai Đình Giám	3	Nguyễn Thanh Lào	5	Lê Tấn Hùng	4	Nguyễn Thanh Lào
	An Tây					Mai Đình Việt	6	Nguyễn ngọc Tuấn	4	Phạm Thị Phúc	3	Nguyễn ngọc Tuấn
	An Tây					Lê văn Hồng	6	Nguyễn Ngọc Liên	2	Nguyễn Tấn Hồng	5	Nguyễn Ngọc Liên
	An Tây					TRẦN THỎA	2	Huỳnh Biệt	2	Từ Thanh Trà	3	Huỳnh Biệt
	An Tây					Trần Đình Tư	5	Văn Cao Thanh	3	Lê Thị Tín	2	Văn Cao Thanh
	An Tây					Nguyễn Duy Dung	3	Văn Cao Thiệt	4	Huỳnh Hữu Hận	6	Văn Cao Thiệt

TT	TÊN THÔN	Cấp độ 3 (cấp 10 - 11)				Cấp độ 4 (cấp 12 - 15)				Cấp độ 5 (Siêu bão)		
		Xen ghép		Tập trung		Xen ghép		Tập trung		Xen ghép		Tập trung
		Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ
	An Tây					Lê Ngọc Hùng	4	Trần Hồng Đức	4	Lê Thị Dung	5	Trần Hồng Đức
	An Tây					Mai Đình Đảm	2	Nguyễn Tấn Dương	5	Trần Minh Phái	3	Nguyễn Tấn Dương
	An Tây					Lê Thị Cẩm Lệ	2	Đoàn Ngọc Bút	2	Nguyễn Sô	3	Đoàn Ngọc Bút
	An Tây					Nguyễn Thị Hà	3	Bùi Tấn Hoa	3	Võ Văn Tàu	4	Bùi Tấn Hoa
	An Tây					Huỳnh Thị Ty	5	Nguyễn Thành Trung	3	Huỳnh Thanh	3	Nguyễn Thành Trung
	An Tây					Phạm Xuân	3	Nguyễn Ngọc Lương	4	Phạm Đậu	4	Nguyễn Ngọc Lương
	An Tây							Ngô Nở	6	Võ Văn Vân	5	Ngô Nở
	An Tây							Đoàn Văn Nghĩa	4	Trần Quang Vinh	2	Đoàn Văn Nghĩa
	An Tây							Huỳnh Anh Quang	4	Nguyễn Trà	2	Huỳnh Anh Quang
	An Tây							Huỳnh Văn Vinh	4	Trần Văn Nghĩa	3	Huỳnh Văn Vinh
	An Tây							Nguyễn Văn Sự	4	Phan Tấn Kỳ	2	Nguyễn Văn Sự
	An Tây							Võ Quang	3	Mai Đình Giám	3	Võ Quang
	An Tây							Nguyễn Tâm	3	Mai Đình Việt	6	Nguyễn Tâm
	An Tây							Cao Thanh Tuấn	2	Lê văn Hồng	6	Cao Thanh Tuấn
	An Tây							Trần Thị Phong	3			Trần Thị Phong
	An Tây							Châu Thị Hoa	3			Nguyễn Thị Ny
	An Tây							Lý Thị Mỹ Hạnh	1			Nguyễn Ngọc Mười
	An Tây							Lê Tấn Hùng	4			Lê Liễn
	An Tây							Phạm Thị Phúc	3			Nguyễn Thị Xê
	An Tây							Nguyễn Tấn Hồng	5			Đào Văn Nghĩa
	An Tây							Từ Thanh Trà	3			Đào Văn Nhân
	An Tây							Trần Đình Tương	3			Nguyễn Đình Phúc
	An Tây							Phạm Duy Cường	4			Nguyễn Thị Hạnh
	An Tây							Phạm Thị Lan	3			Huỳnh THị Ngào
	An Tây							Nguyễn Tấn Cầu	4			Nguyễn Văn Đồng
	An Tây							Phạm Ngọc Hiền	4			Nguyễn Thị Dánh
	An Tây							Lê Công Chiến	3			Lâm Thành Nam
	An Tây							Võ Văn Thành	4			Lâm Thành Bân
	An Tây							Nguyễn Thị Thu Ánh	3			Trương Thị Xuân Đào
	An Tây							Trần Đình Dân	4			Đào Văn Sơn
	An Tây							Nguyễn Hữu Hoàng	4			Ng Thị Thanh Toàn
	An Tây							Nguyễn Thị Một	1			Nguyễn Thị Thùy

TT	TÊN THÔN	Cấp độ 3 (cấp 10 - 11)				Cấp độ 4 (cấp 12 - 15)				Cấp độ 5 (Siêu bão)		
		Xen ghép		Tập trung		Xen ghép		Tập trung		Xen ghép		Tập trung
		Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ
	An Tây											Lê Đình Trọng
	An Tây											TRẦN THỎA
	An Tây											Trần Đình Tư
	An Tây											Nguyễn Duy Dung
	An Tây											Lê Ngọc Hùng
	An Tây											Mai Đình Đảm
	An Tây											Lê Thị Cẩm Lệ
	An Tây											Nguyễn Thị Hà
	An Tây											Huỳnh Thị Ty
	An Tây											Phạm Xuân
	An Tây											Trần Đình Tương
	An Tây											Phạm Duy Cường
	An Tây											Phạm Thị Lan
	An Tây											Nguyễn Tấn Cầu
	An Tây											Phạm Ngọc Hiền
	An Tây											Lê Công Chiến
	An Tây											Võ Văn Thành
	An Tây											Nguyễn Thị Thu Ánh
	An Tây											Trần Đình Dân
	An Tây											Nguyễn Hữu Hoàng
	An Tây											Nguyễn Thị Một
	An Tây											Võ Lai
	An Tây											Lê Minh Trí
	An Tây											Trần Đình Xu
2	Thôn An Cư	11	37	0	0	14	57	31	98	5	17	24
	An Cư	Mai Đình Chép	6			Lê Thị Thảo	4	Phạm Thị Dữ	1	Mai Xuân Diệu	7	Phạm Thị Ngừ
	An Cư	Võ Văn Khâm	2			Châu Thị Giang	5	Hồ Minh Lâm	3	Trần Thị Tình	2	Phạm Thị Dữ
	An Cư	Nguyễn Quang Huy	4			Phạm Thị Công	3	Nguyễn Luyến	4	Trần Dân	3	Hồ Minh Lâm
	An Cư	Võ Văn Sáu	3			Lê Văn Lân	4	Lê Hồng Danh	3	Võ Tấn Tiến	3	Nguyễn Luyến
	An Cư	Võ Lơn	2			Huỳnh Phiếm	4	Phạm Quang Vinh	4	Trần Ngọc Thanh	2	Lê Hồng Danh
	An Cư	Mai Đình Cường	5			Phạm Nên	6	Trần Đức Thiện	3			Trần Anh Kiệt
	An Cư	Mai Đình Thiện	3			Phạm Hiến	4	Mai Đình Dũng	3			Mai Đình Diên

TT	TÊN THÔN	Cấp độ 3 (cấp 10 - 11)				Cấp độ 4 (cấp 12 - 15)				Cấp độ 5 (Siêu bão)		
		Xen ghép		Tập trung		Xen ghép		Tập trung		Xen ghép		Tập trung
		Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ
	An Cư	Mai Đình Tấn	4			Hà Thị Chi	3	Mai Văn Vi	4			Võ Văn Hào
	An Cư	Lê Hồng Đức	4			Nguyễn Thị Đây	5	Võ Thị Phụng	2			Võ Văn Phương
	An Cư	Phạm Thị Vượng	1			Phạm Ngọc Thanh	2	Mai Đình Chép	6			Nguyễn Thị Càng
	An Cư	Nguyễn Cao Kiều	3			Võ Văn Hào	2	Võ Văn Khâm	2			Võ Văn Phần
	An Cư					Võ Văn Phương	3	Nguyễn Quang Huy	4			Lê Thị Thảo
	An Cư					Nguyễn Thị Càng	6	Võ Văn Sáu	3			Châu Thị Giang
	An Cư					Võ Văn Phần	6	Võ Lon	2			Phạm Thị Công
	An Cư							Phạm Thị Ngử	1			Lê Văn Lâm
	An Cư							Phạm Thị Dữ	1			Huỳnh Phiếm
	An Cư							Hồ Minh Lâm	3			Phạm Nền
	An Cư							Nguyễn Luyến	4			Phạm Hiến
	An Cư							Lê Hồng Danh	3			Hà Thị Chi
	An Cư							Phạm Quang Vinh	4			Nguyễn Thị Đây
	An Cư							Trần Đức Thiện	3			Phạm Ngọc Thanh
	An Cư							Mai Đình Dũng	3			Phạm Thị Ngử
	An Cư							Mai Văn Vi	4			Phạm Thị Dữ
	An Cư							Võ Thị Phụng	2			Hồ Minh Lâm
	An Cư							Mai Xuân Diệu	7			
	An Cư							Trần Thị Tình	2			
	An Cư							Trần Dân	3			
	An Cư							Võ Tấn Tiến	3			
	An Cư							Trần Ngọc Thanh	2			
	An Cư							Trần Anh Kiệt	3			
	An Cư							Mai Đình Diên	6			
3	Thôn An Lạc	0	-	0	-	0	-	0	-	13	50	0
	An Lạc									Nguyễn Trung Khâm	7	
	An Lạc									Trần Văn Trung	4	
	An Lạc									Hứa Thị Thủy	2	
	An Lạc									Nguyễn Tấn Tương	5	
	An Lạc									Nguyễn Thị Trung	3	
	An Lạc									Võ Đức Thắng	3	
	An Lạc									Bùi Tá Thắng	2	

TT	TÊN THÔN	Cấp độ 3 (cấp 10 - 11)				Cấp độ 4 (cấp 12 - 15)				Cấp độ 5 (Siêu bão)		
		Xen ghép		Tập trung		Xen ghép		Tập trung		Xen ghép		Tập trung
		Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ
	An Lạc									Nguyễn Đình Huân	2	
	An Lạc									Phạm Ngọc Sang	7	
	An Lạc									Trương Quang Biên	4	
	An Lạc									Trần Đình Sĩ	4	
	An Lạc									Phạm Thị Thanh Thủy	4	
	An Lạc									Võ Chí Tâm	3	
4	Thôn An Nhơn	3	4	0	-	7	28	0	-	22	76	0
	An Nhơn	Ngô Thị Ёn	1			Phạm Hoàng	3			Phạm Hoàng	3	
	An Nhơn	Ngô Tường Lân	1			Nguyễn Viết Công	3			Nguyễn Viết Công	3	
	An Nhơn	Nguyễn Thị Năm	2			Nguyễn Cao Trí	4			Nguyễn Cao Trí	4	
	An Nhơn					Nguyễn Tấn Phường	3			Nguyễn Tấn Phường	3	
	An Nhơn					Nguyễn Văn Đậu	4			Nguyễn Văn Đậu	4	
	An Nhơn					Nguyễn Trung Khâm	7			Nguyễn Trung Khâm	7	
	An Nhơn					Trần Văn Trung	4			Trần Văn Trung	4	
	An Nhơn									Phạm Ngọc Sang	8	
	An Nhơn									Nguyễn Tấn Hùng	6	
	An Nhơn									Nguyễn Thị Thu	2	
	An Nhơn									Nguyễn Tấn Hòa	2	
	An Nhơn									Võ Quốc Hội	3	
	An Nhơn									Võ Tấn Quang	4	
	An Nhơn									Nguyễn Tấn Cầm	3	
	An Nhơn									Ngô Cao Chính	4	
	An Nhơn									Nguyễn Nờ	3	
	An Nhơn									Nguyễn Thị Toàn	1	
	An Nhơn									Phạm Thị Thu Minh	2	
	An Nhơn									Phạm Ngọc Dũng	3	
	An Nhơn									Nguyễn Quốc Trí	3	
	An Nhơn									Lê Văn Hiệu	3	
	An Nhơn									Lê Quốc Hạnh	1	
5	Thôn An Tráng	0	-	0	-	60	212	0	-	51	189	72
	An Tráng					Nguyễn Văn Bông	5			Nguyễn Bằng	2	Nguyễn Văn Bông
	An Tráng					Nguyễn Văn Dũng	4			Nguyễn Văn Thu	4	Nguyễn Văn Dũng

TT	TÊN THÔN	Cấp độ 3 (cấp 10 - 11)				Cấp độ 4 (cấp 12 - 15)				Cấp độ 5 (Siêu bão)		
		Xen ghép		Tập trung		Xen ghép		Tập trung		Xen ghép		Tập trung
		Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ
	An Tráng					Võ Ngọc Thanh	5			Nguyễn Thanh	3	Võ Ngọc Thanh
	An Tráng					Đào Thị Mận	4			Nguyễn Tấn Nhân	4	Đào Thị Mận
	An Tráng					Nguyễn Quang Tuấn	2			Lê Cường	4	Nguyễn Quang Tuấn
	An Tráng					Nguyễn Đồng	2			Nguyễn Thị Thao	1	Nguyễn Đồng
	An Tráng					Nguyễn Thị Tuyền	2			Nguyễn Quốc Khánh	1	Nguyễn Thị Tuyền
	An Tráng					Nguyễn Văn Tinh	4			Nguyễn Quốc Hùng	4	Nguyễn Văn Tinh
	An Tráng					Nguyễn Thị Hồng Đào	1			Lê Quốc Việt	6	Ng Thị Hồng Đào
	An Tráng					Nguyễn Nguyệt	2			Lê Văn Lang	4	Nguyễn Nguyệt
	An Tráng					Phạm Văn Nam	2			Nguyễn Lai	3	Phạm Văn Nam
	An Tráng					Huỳnh Lý	3			Lê Ý	3	Huỳnh Lý
	An Tráng					Võ Thị Tuyết Nhung	4			Lê Tấn Giải	6	Võ Thị Tuyết Nhung
	An Tráng					Lê Văn Xuân	2			Lê Sự	5	Lê Văn Xuân
	An Tráng					Nguyễn Thị Liễu	3			Nguyễn Tấn Hữu	3	Nguyễn Thị Liễu
	An Tráng					Võ Văn Thân	5			Lê Lam	6	Võ Văn Thân
	An Tráng					Võ Văn Hạnh	4			Lê Văn Trung	4	Võ Văn Hạnh
	An Tráng					Lê Thanh Xuân	6			Nguyễn Mạnh	2	Lê Thanh Xuân
	An Tráng					Nguyễn Bằng	2			Phạm Văn Sâm	2	Nguyễn Bằng
	An Tráng					Nguyễn Văn Thu	4			Tổng Văn Đức	4	Nguyễn Văn Thu
	An Tráng					Nguyễn Thanh	3			Cao Văn Quân	4	Nguyễn Thanh
	An Tráng					Nguyễn Tấn Nhân	4			Nguyễn Hùng	2	Nguyễn Tấn Nhân
	An Tráng					Lê Cường	4			Nguyễn Văn Thu	4	Lê Cường
	An Tráng					Nguyễn Thị Thao	1			Nguyễn Lập	2	Nguyễn Thị Thao
	An Tráng					Nguyễn Quốc Khánh	1			Nguyễn Văn Xuân	4	Nguyễn Quốc Khánh
	An Tráng					Nguyễn Quốc Hùng	4			Nguyễn Tư	5	Nguyễn Quốc Hùng
	An Tráng					Lê Quốc Việt	6			Võ Văn Sâm	7	Lê Quốc Việt
	An Tráng					Lê Văn Lang	4			Nguyễn Như Tấn	3	Lê Văn Lang
	An Tráng					Nguyễn Lai	3			Nguyễn Ngọc Lý	3	Nguyễn Lai
	An Tráng					Lê Ý	3			Lâm Thị Yến	1	Lê Ý
	An Tráng					Lê Tấn Giải	6			Võ Thị Hoanh	5	Lê Tấn Giải
	An Tráng					Lê Sự	5			Bùi Tấn Thành	4	Lê Sự
	An Tráng					Nguyễn Tấn Hữu	3			Nguyễn Thị Ne	4	Nguyễn Tấn Hữu
	An Tráng					Lê Vân	2			Nguyễn Văn Minh	4	Lê Vân

[illegible]

TT	TÊN THÔN	Cấp độ 3 (cấp 10 - 11)				Cấp độ 4 (cấp 12 - 15)				Cấp độ 5 (Siêu bão)		
		Xen ghép		Tập trung		Xen ghép		Tập trung		Xen ghép		Tập trung
		Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ
	An Tráng											Nguyễn Đình Tò
	An Tráng											Huỳnh Quang
	An Tráng											Nguyễn Ngọc Vinh
	An Tráng											Huỳnh Kinh Trọng
	An Tráng											Từ Thị Sơn
	An Tráng											Trần Thị Thâu
6	Thôn An Hoà Bắc	0	-	0	-	19	52	0	-	0	-	19
	An Hoà Bắc					Phùng Thị Thường	1					Lê Văn Hiền
	An Hoà Bắc					Nguyễn Thanh Xuân	2					Nguyễn Thị Chuộng
	An Hoà Bắc					Lê Thanh Sang	3					Phạm Nhuệ
	An Hoà Bắc					Lê Thành Long	3					Phạm Văn Hậu
	An Hoà Bắc					Phạm Cam	3					Võ Thị Kim Chi
	An Hoà Bắc					Phạm Thu	2					Phùng Thị Thường
	An Hoà Bắc					Nguyễn Công Thiều	3					Nguyễn Thanh Xuân
	An Hoà Bắc					Lê Văn Hiền	4					Lê Thanh Sang
	An Hoà Bắc					Nguyễn Thị Chuộng	2					Lê Thành Long
	An Hoà Bắc					Phạm Nhuệ	2					Phạm Cam
	An Hoà Bắc					Phạm Văn Hậu	1					Phạm Thu
	An Hoà Bắc					Võ Thị Kim Chi	4					Nguyễn Công Thiều
	An Hoà Bắc					Nguyễn Thị Phi	3					Nguyễn Thị Phi
	An Hoà Bắc					Nguyễn Thị Vân	4					Nguyễn Thị Vân
	An Hoà Bắc					Võ Văn Phụng	4					Võ Văn Phụng
	An Hoà Bắc					Võ Văn Thủ	3					Võ Văn Thủ
	An Hoà Bắc					Nguyễn Đức Huệ	2					Nguyễn Đức Huệ
	An Hoà Bắc					Nguyễn Đức Hòa	2					Nguyễn Đức Hòa
	An Hoà Bắc					Lê Văn Hậu	4					Lê Văn Hậu
7	Thôn An Hoà Nam	0	-	0	-	6	15	0	-	0	-	12
	An Hoà Nam					Nguyễn Văn Đông	2					Nguyễn Văn Đông
	An Hoà Nam					Lê Thị Măng	1					Lê Văn Dũng
	An Hoà Nam					Lê Văn Đa	4					Lê Thị Măng
	An Hoà Nam					Lê Văn Khương	3					Lê Văn Đa
	An Hoà Nam					Trần Văn Lập	3					Lê Văn Khương

TT	TÊN THÔN	Cấp độ 3 (cấp 10 - 11)				Cấp độ 4 (cấp 12 - 15)				Cấp độ 5 (Siêu bão)		
		Xen ghép		Tập trung		Xen ghép		Tập trung		Xen ghép		Tập trung
		Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ
	An Hoà Nam					Phạm Thị Thu Minh	2					Trần Văn Lập
	An Hoà Nam											Phạm Thị Thu Minh
	An Hoà Nam											Trần Thị Thân
	An Hoà Nam											Nguyễn Thị Hạnh
	An Hoà Nam											Võ Thị Ong
	An Hoà Nam											Nguyễn Gân
	An Hoà Nam											Nguyễn Thiệt
8	Thôn An Tân	3	7	-	-	-	-	-	7	-	-	11
	An Tân	Đỗ Văn Chín	4					Đỗ Văn Chín	4			Đỗ Văn Chín
	An Tân	Nguyễn Thị Hoa	1					Nguyễn Thị Hoa	1			Nguyễn Thị Hoa
	An Tân	Đỗ Văn Phụng	2					Đỗ Văn Phụng	2			Đỗ Văn Phụng
	An Tân											Bùi Đức Hùng
	An Tân											Nguyễn Tèo
	An Tân											Đặng Sơn
	An Tân											Nguyễn Văn Sơn
	An Tân											Nguyễn Cát
	An Tân											Trần Thị Kim Anh
	An Tân											Tổng Thị Mai
	An Tân											Nguyễn Thị Tài
9	Thôn Phú Thọ 1	15	42	-	-	-	-	-	42	-	-	122
	Thôn Phú Thọ 1	Phạm Thị Vây	6					Phạm Thị Vây	6			Phạm Thị Vây
	Thôn Phú Thọ 1	Phạm Nung	2					Phạm Nung	2			Phạm Nung
	Thôn Phú Thọ 1	Đinh Văn Hạ	3					Đinh Văn Hạ	3			Đinh Văn Hạ
	Thôn Phú Thọ 1	Phạm Đũa	2					Phạm Đũa	2			Phạm Đũa
	Thôn Phú Thọ 1	Phạm Thi	4					Phạm Thi	4			Phạm Thi
	Thôn Phú Thọ 1	Phạm Bong	3					Phạm Bong	3			Phạm Bong
	Thôn Phú Thọ 1	Đinh Văn Thuối	4					Đinh Văn Thuối	4			Đinh Văn Thuối
	Thôn Phú Thọ 1	Phạm Thị Phương	4					Phạm Thị Phương	4			Phạm Thị Phương
	Thôn Phú Thọ 1	Phạm The	2					Phạm The	2			Phạm The
	Thôn Phú Thọ 1	Phạm Ến	3					Phạm Ến	3			Phạm Ến
	Thôn Phú Thọ 1	Phạm Thị Thiểu	1					Phạm Thị Thiểu	1			Phạm Thị Thiểu
	Thôn Phú Thọ 1	Phạm Nguyên	2					Phạm Nguyên	2			Phạm Nguyên

[illegible]

[illegible]

[illegible]

TT	TÊN THÔN	Cấp độ 3 (cấp 10 - 11)				Cấp độ 4 (cấp 12 - 15)				Cấp độ 5 (Siêu bão)		
		Xen ghép		Tập trung		Xen ghép		Tập trung		Xen ghép		Tập trung
		Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ
	Thôn Phú Thọ 1											Phạm Éo (Chương)
	Thôn Phú Thọ 1											Nguyễn Văn Ổ
	Thôn Phú Thọ 1											Phạm Rơ
	Thôn Phú Thọ 1											Phạm Thị Triết
	Thôn Phú Thọ 1											Phạm Văn Hay
	Thôn Phú Thọ 1											Phạm Sau (Gian)
	Thôn Phú Thọ 1											Phạm Bum
	Thôn Phú Thọ 1											Hồ Văn Quang
	Thôn Phú Thọ 1											Phạm Văn Tùng
	Thôn Phú Thọ 1											Phạm Xoi
	Thôn Phú Thọ 1											Phạm Thị Phô
	Thôn Phú Thọ 1											Phạm Khuôn
	Thôn Phú Thọ 1											Phạm Khòm
	Thôn Phú Thọ 1											Đinh Văn Lục
10	Thôn Phú Thọ2	30	96	0	-	33	122	30	96	272	125	109
	Thôn Phú Thọ2	Phạm Thị Bình	1			Phạm Thị Cự	3	Phạm Thị Bình	1	Phạm Vũ	3	Phạm Nhất
	Thôn Phú Thọ2	Phạm Thị Thành	3			Trần Minh Đạt	3	Phạm Thị Thành	3	Phạm Ôn	3	Phạm Ngọc
	Thôn Phú Thọ2	Phạm Thăng	5			Phạm Nhôn	6	Phạm Thăng	5	Phạm Phụng	6	Đinh Lập
	Thôn Phú Thọ2	Phạm Ngư	3			Phạm Thị Thơm	3	Phạm Ngư	3	Phạm Nguon	3	Phạm Hoà
	Thôn Phú Thọ2	Phạm Văn Nê	3			Phạm Thị Đen	3	Phạm Văn Nê	3	Phạm Ngọc Nhi	3	Phạm Thịnh
	Thôn Phú Thọ2	Phạm Chính	2			Phạm Thị Minh Trang	3	Phạm Chính	2	Phạm Thị Yên	3	Phạm Vinh (Đầy)
	Thôn Phú Thọ2	Nguyễn Văn Đắc	3			Phạm Văn Lượm	4	Nguyễn Văn Đắc	3	Phạm Thị Liên	4	Đinh Văn Trú
	Thôn Phú Thọ2	Phạm Văn Su	5			Phạm Thịnh	4	Phạm Văn Su	5	Phạm Điếc	4	Phạm Thủy
	Thôn Phú Thọ2	Phạm Cầm	2			Phạm Thị Hương	6	Phạm Cầm	2	Phạm Hồng Hà	6	Phạm Thị Ba
	Thôn Phú Thọ2	Phạm Diên	3			Phạm Yên	4	Phạm Diên	3	Phạm Phó	4	Phạm Ngà
	Thôn Phú Thọ2	Phạm Cự	2			Phạm Thị Nga	3	Phạm Cự	2	Phạm Thước	3	Phạm Ôi
	Thôn Phú Thọ2	Phạm Mai	4			Phạm Mấy	2	Phạm Mai	4	Phạm Miên	2	Phạm Đậu
	Thôn Phú Thọ2	Phạm Bài	2			Phạm Thị Đuôn	3	Phạm Bài	2	Đinh Văn Long	3	Phạm Văn Bích
	Thôn Phú Thọ2	Phạm Bùi	6			Phạm Văn Trắng	5	Phạm Bùi	6	Phạm Thị Kiều	5	Đinh Văn Tri
	Thôn Phú Thọ2	Phạm Thị Yên	5			Phạm Thị Tám	4	Phạm Thị Yên	5	Phạm Hành	4	Phạm Thị Biên
	Thôn Phú Thọ2	Phạm Giang	3			Đinh Văn Minh	4	Phạm Giang	3	Phạm Thảo	4	Phạm Cháy
	Thôn Phú Thọ2	Phạm Thị Nur	5			Phạm Nhân	4	Phạm Thị Nur	5	Phạm Văn Trung	4	Phạm Thị Nhíp

[illegible]

[illegible]

TT	TÊN THÔN	Cấp độ 3 (cấp 10 - 11)				Cấp độ 4 (cấp 12 - 15)				Cấp độ 5 (Siêu bão)		
		Xen ghép		Tập trung		Xen ghép		Tập trung		Xen ghép		Tập trung
		Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ
4		Mai Duy Xuân	5									
5		Lâm Minh Thuận	3									
6		Đoàn Văn Đào	4									
12	Thôn 3	11	25									
1		Phùng Thị Phái	3									
2		Vũ Thị Hương	2									
3		Huỳnh Thị Địch	2									
4		Châu Thị Ngọc Thảo	1									
5		Phùng Điệm	2									
6		Nguyễn Thị Trung	1									
7		Trương Thị Cuộc	1									
8		Phùng Thị Hay	2									
9		Nguyễn Thị Thuận	2									
10		Đào Thị Đến	3									
11		Đỗ Thị Cẩn	6									
13	Thôn 4	13	23	0	0	21	47	0		41	126	25
	Thôn 4	Trương Thị Mẫn	2			trương thị mẫn	2			lê thuận	3	nguyễn thân
	Thôn 4	nguyễn thị hương	1			nguyễn thị hương	1			huỳnh ngọc thạch	4	trần thị lực
	Thôn 4	phạm dũng	3			phạm dũng	3			nguyễn đình châu	4	đào thị dân
	Thôn 4	đào thị dân	1			đào thị dân	1			nguyễn vàng	4	lê văn tĩnh
	Thôn 4	nguyễn thị tho	2			nguyễn thị tho	2			lê thanh tịnh	3	bùi thị đây
	Thôn 4	trần thị lực	1			trần thị lực	1			bùi tấn phương	5	đoàn thị lẻ
	Thôn 4	nguyễn thân	2			nguyễn thân	2			trần văn thành	4	nguyễn bản
	Thôn 4	huỳnh thị hay	1			huỳnh thị hay	1			phạm văn thư	4	đặng cầu
	Thôn 4	phạm mén	2			phạm mén	2			bùi đình hội	1	võ nam
	Thôn 4	nguyễn thị thu hồng	1			nguyễn thị thu hồng	1			phạm thị định	4	nguyễn tấn thành
	Thôn 4	bùi thị đây	1			bùi thị đây	1			trần quốc cường	6	lê lộc
	Thôn 4	thái thị hoa	2			thái thị hoa	2			nguyễn văn một	2	nguyễn thị tho
	Thôn 4	nguyễn nhung	4			nguyễn nhung	4			phan đức thắng	2	phạm mén
						tôn long trà	2			đình ngọc hùng	3	võ thị một
						trần văn hùng	1			võ thị một	2	nguyễn duy hải
						nguyễn bản	3			vũ đông hưng	4	trương thị sau

TT	TÊN THÔN	Cấp độ 3 (cấp 10 - 11)				Cấp độ 4 (cấp 12 - 15)				Cấp độ 5 (Siêu bão)		
		Xen ghép		Tập trung		Xen ghép		Tập trung		Xen ghép		Tập trung
		Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ
						nguyễn thị đào	5			phạm ngọc đôi	3	trương thị hiển
						phạm ngọc đôi	3			bùi thị nhân	5	trần văn hùng
						nguyễn út	2			nguyễn út	2	võ thị nghiệm
						bùi thị nhân	5			nguyễn văn	2	quảng thị diệu hiền
						quảng mậu minh lộc	3			nguyễn thị pho	4	trần thị chín
										nguyễn thị tho	2	nguyễn thanh chi
										nguyễn nhung	4	hạ cảnh
										thái thị hoa	2	hạ thị lạ
										nguyễn thị đào	5	nguyễn mười
										trần dưỡng	5	
										võ thị liễu	1	
										trần anh thu	2	
										trần ngọc vinh	3	
										trần ngọc hời	2	
										nguyễn võ	1	
										trần thị ra	2	
										trần thị ninh	1	
										trần minh vui	3	
										phạm anh	4	
										nguyễn quang hiền	2	
										võ chí dũng	5	
										nguyễn tạo	2	
										đoàn thị lẻ	1	
										huỳnh phần	2	
										lê hồng vinh	6	
14	Thôn 6	17	30	0	0	113	299	0	0	101	298	57
	Thôn 6	Đào Thị Đơn	3			Đào Thị Đơn	3			Trần Nhe	5	Nguyễn Hò
	Thôn 6	Nguyễn Ngọc Thương	2			Nguyễn Ngọc Thương	2			Trần Thị Liễu	4	Vũ Văn Vân
	Thôn 6	Nguyễn Thị Trông	1			Nguyễn Thị Trông	1			Đặng Tặng	2	Nguyễn Đình Phú
	Thôn 6	Lê Thị Nền	1			Lê Thị Nền	1			Phạm Hộ	2	Mai Ngọc Đô
	Thôn 6	Đào Thị Phàng	1			Đào Thị Phàng	1			Nguyễn Thị Tuyết Mai	5	Trần Thị Truyền
	Thôn 6	Đào Thị Hương	1			Đào Thị Hương	1			Trần Xuân Nghĩ	4	Nguyễn Thị Reo

TT	TÊN THÔN	Cấp độ 3 (cấp 10 - 11)				Cấp độ 4 (cấp 12 - 15)				Cấp độ 5 (Siêu bão)		
		Xen ghép		Tập trung		Xen ghép		Tập trung		Xen ghép		Tập trung
		Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ
	Thôn 6	Huỳnh Thị Kha	1			Huỳnh Thị Kha	1			Nguyễn Thị Trương	1	Võ Hữu Phúc
	Thôn 6	Nguyễn Thị Thê	1			Nguyễn Thị Thê	1			Đào Thanh Viễn	2	Nguyễn Văn Tịnh
	Thôn 6	Bùi Văn Chương	6			Bùi Văn Chương	6			Võ Duy Kế	2	Tô Văn Nguyên
	Thôn 6	Nguyễn Đăng Bạ	1			Nguyễn Đăng Bạ	1			Nguyễn Văn Lĩnh	2	Huỳnh Hòa
	Thôn 6	Nguyễn Thị Reo	1			Nguyễn Thị Reo	1			Nguyễn Thanh Long	4	Nguyễn Duy Cầm
	Thôn 6	Nguyễn Thị Hồng	1			Nguyễn Thị Hồng	1			Nguyễn Văn Ty	2	Huỳnh Thị Nhuận
	Thôn 6	Huỳnh Thị Nhuận	1			Huỳnh Thị Nhuận	1			Đào Thị Phàn	1	Nguyễn Thị Hồng
	Thôn 6	Nguyễn Đức Bình	2			Nguyễn Đức Bình	2			Nguyễn Văn Ân	4	Nguyễn Ngọc Cầm
	Thôn 6	Nguyễn Thị Thân	2			Nguyễn Thị Thân	2			Tạ Ngọc Huynh	4	Huỳnh Tấn Quận
	Thôn 6	Lê Văn Tàu	4			Nguyễn Hàn	3			Nguyễn Nai	3	Nguyễn Thông
	Thôn 6	Nguyễn Thị Trà	1			Lê Văn Tàu	4			Võ Tiến Dũng	6	Nguyễn Thanh Ba
						Nguyễn Thanh Bình	2			Dương Thanh Trà	2	Mai Văn Chung
						Mai Văn Chung	2			Nguyễn Đức Tòng	3	Nguyễn Thanh Hải
						Nguyễn Thanh Ba	3			Nguyễn Văn Tương	4	Nguyễn Thị Hồng Sinh
						Nguyễn Xuân Dũng	4			Bùi Xuân Nhị	2	Nguyễn Hàn
						Lê Thị Đông	5			Tạ Thị Thúy Hoanh	3	Nguyễn Ngọc Lâm
						Nguyễn Thông	2			Nguyễn Đăng Hưng	4	Nguyễn Văn Thanh (B)
						Trần Đình Tiếp	4			Lê Thị Tương	4	Võ Văn Cầm
						Trần Xuân Nhị	2			Nguyễn Đức Quang	2	Nguyễn Thị Huyền
						Phạm Ngọc Sỹ	3			Nguyễn Đăng Vương	2	Nguyễn Xuân Dũng
						Nguyễn Mỹ	4			Lê Văn Dung	2	Lưu Trà
						Nguyễn Thị Thủy	3			Nguyễn Văn Đô	4	Nguyễn Thị Điều (B)
						Nguyễn Thị Ba	2			Nguyễn Thanh Phương	5	Nguyễn Tấn Lực
						Nguyễn Thị Bích Ngọc	2			Võ Thị Dũng	1	Lê Thị Nên
						Nguyễn Văn Ảnh	2			Huỳnh Thanh Quang	3	Nguyễn Văn Đánh
						Mai Thị Thủy	2			Nguyễn Tấn Ninh	4	Lâm Nguyên
						Nguyễn Văn Ân	4			Nguyễn Thanh Lâm	2	Nguyễn Đức Hạnh
						Nguyễn Văn Ty	2			Huỳnh Quang Một	2	Nguyễn Thị Trông
						Nguyễn Thanh Long	4			Huỳnh Tấn Cảnh	3	Huỳnh Tấn Tân
						Huỳnh Tấn Qua	3			Nguyễn Thị Thân	2	Huỳnh Tấn Vinh
						Huỳnh Thị Ngọc	4			Nguyễn Tấn Lai	2	Lê Thị Đông
						Lê Huy	2			Nguyễn Tuấn (B)	2	Nguyễn Cảnh

TT	TÊN THÔN	Cấp độ 3 (cấp 10 - 11)				Cấp độ 4 (cấp 12 - 15)				Cấp độ 5 (Siêu bão)		
		Xen ghép		Tập trung		Xen ghép		Tập trung		Xen ghép		Tập trung
		Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ
						Nguyễn Hữu Tân	2			Trương Thị Lộ	5	Nguyễn Ngọc Thương
						Nguyễn Cảnh	2			Phạm Tuấn	2	Phạm Ngọc Bình
						Huỳnh Tấn Vinh	2			Phạm Đình Đạt	5	Nguyễn Hữu Tân
						Nguyễn Thị Điều	3			Nguyễn Ngọc sinh	2	Lê Văn Huy
						Nguyễn Đức Hạnh	2			Võ Thị Minh	1	Nguyễn Đức
						Lâm Nguyên	3			Nguyễn Thị Hương	3	Nguyễn Dũng
						Nguyễn Văn Dánh	4			Nguyễn Đặng Bạ	1	Nguyễn Văn Ảnh
						Nguyễn Tấn Lực	4			Nguyễn Đặng Vũ	5	Nguyễn Tấn Cương
						Nguyễn Thị Trà	1			Trần Thanh Hùng	6	Nguyễn Tấn Thọ
						Nguyễn Văn Lanh	2			Trần Chánh	3	Huỳnh Tấn Qua
						Võ Duy Kế	2			Nguyễn Văn Cảnh	2	Mai Thị Thủy
						Nguyễn Ngọc Lâm	4			Nguyễn Đặng Tiên	1	Châu Thị Ngọc
						Nguyễn Văn Thanh B	4			Huỳnh Thị Ngọc	5	Nguyễn Thị Ba
						Trần Xuân Nghĩ	4			Lê Trung Kỳ	2	Đào Thị Đơn
						Nguyễn Đình Phú	5			Nguyễn Trung (A)	3	Nguyễn Thị Thủy
						Lê Thị Thuồng	1			Nguyễn Văn Thành	4	Nguyễn Mỹ
						Ngô Quang Bút	4			Phạm Khôi	3	Phạm Ngọc Sỹ
						Nguyễn Đặng Anh	2			Lê Văn Tàu	4	Trần Xuân Nhị
						Huỳnh Thị Mến	1			Lê Chinh	4	Trần Đình Tiếp
						Huỳnh Nui	2			Bùi Văn Chương	6	
						Huỳnh Trung Lâm	2			Huỳnh Tấn Hùng	2	
						Phạm Thị Xuân	2			Nguyễn Thị Lự	2	
						Nguyễn Trung B	2			Nguyễn Hữu Thọ	4	
						Võ Văn Lanh	2			Nguyễn Côi	2	
						Nguyễn Thị Bông	3			Nguyễn Đức Bình	3	
						Nguyễn Phiên				Lê thị Phụng	3	
						Huỳnh Tấn Thuận	2			Nguyễn Tấn Luận	4	
						Nguyễn Tân	4			Huỳnh Quốc Tịch	3	
						Bùi Xuân Nhị	2			Nguyễn Thị Hoa	1	
						Phạm Tuấn	2			Võ Đình Châu	4	
						Trương Thị Lộ	5			Nguyễn Thanh Long	4	
						Nguyễn Tuấn B	2			Lê Hồ	3	

TT	TÊN THÔN	Cấp độ 3 (cấp 10 - 11)				Cấp độ 4 (cấp 12 - 15)				Cấp độ 5 (Siêu bão)		
		Xen ghép		Tập trung		Xen ghép		Tập trung		Xen ghép		Tập trung
		Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ
						Huỳnh Quang Một	2			Lê Quang Khuôn	2	
						Nguyễn Thanh Lâm	2			Nguyễn Văn Tân	6	
						Nguyễn Thanh Phương	4			Nguyễn Hồng Danh	4	
						Huỳnh Thanh Quang	3			Nguyễn Thị Thê	1	
						Võ Thị DỪng	1			Nguyễn Thị Bốn	3	
						Nguyễn Đức Quang	3			Nguyễn Phiên	2	
						Lê Văn DUNG	2			Nguyễn Thị Bông	3	
						Nguyễn Đăng Vương	2			Huỳnh Thanh Nghĩa	2	
						Nguyễn Đăng Hưng	4			Võ Văn Lanh	3	
						Lê Thị Tương	4			Phạm Thị Xuân	2	
						Huỳnh Tấn Cảnh	3			Nguyễn Trung (B)	2	
						Nguyễn Thị Lự	2			Lê Ngọc Châu	2	
						Nguyễn Hữu Thọ	4			Huỳnh Tấn Thuận	2	
						Nguyễn Tỏi	2			Huỳnh Trung Lâm	2	
						Lê Thị Phượng	3			Nguyễn Đăng Trang	4	
						Nguyễn Thị Bốn	3			Nguyễn Đăng Anh	2	
						Nguyễn Trung A	3			Huỳnh Nui	2	
						Nguyễn Văn Đô	4			Ngô Quang Bút	3	
						Nguyễn Văn Thành	3			Nguyễn Thanh Bình	2	
						Lê Trung Kỳ	2			Huỳnh Thị Mến	1	
						Phạm Khôi	3			Võ Minh Châu	5	
						Nguyễn Đăng Tiên	1			Huỳnh Thị Kha	1	
						Lê Chinh	4			Lê Thị Thuồng	1	
						Nguyễn Thị Hoa	1			Huỳnh Ngọc Hoàng	2	
						Nguyễn Tấn Luận	4			Huỳnh Thị Lan Anh	5	
						Nguyễn Thanh Long	4			Nguyễn Thanh Hải	7	
						Lê Quang Khuôn	2			Đào Thị Hương	1	
						Nguyễn Văn Tân	4			Nguyễn Tuấn (A)	2	
						Võ Thị Minh	1			Lê Thanh Trọng	4	
						Nguyễn Thị Thanh Trâm	1			Nguyễn Duy Tân	5	
						Nguyễn Thị Hương	3			Ngô Công Danh	2	
						Trần Chánh	3					

TT	TÊN THÔN	Cấp độ 3 (cấp 10 - 11)				Cấp độ 4 (cấp 12 - 15)				Cấp độ 5 (Siêu bão)		
		Xen ghép		Tập trung		Xen ghép		Tập trung		Xen ghép		Tập trung
		Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ
						Nguyễn Nai	3					
						Nguyễn Đăng Vũ	5					
						Nguyễn Công Đoàn	3					
						Võ Hữu Phúc	4					
						Nguyễn Hò	2					
						Vũ Văn Vân	6					
						Trần Thị Truyền	1					
						Mai Ngọc Đô	2					
						Tạ Ngọc Huynh	4					
						Nguyễn Văn Tương	4					
						Tạ Thị Thúy Hoanh	3					
15	Thôn Đá Sơn	0	0	0	0	0	0	0	0	96	293	0
1	Thôn Đá Sơn									Phạm Thị Hìn	2	
2	Thôn Đá Sơn									Phạm Đếch	6	
3	Thôn Đá Sơn									Phạm Văn Khui	5	
4	Thôn Đá Sơn									Phạm Văn Phương	2	
5	Thôn Đá Sơn									Phạm Văn Bình	3	
6	Thôn Đá Sơn									Đinh Văn Dương	6	
7	Thôn Đá Sơn									Phạm Thị Ban	5	
8	Thôn Đá Sơn									Phạm Văn Sáu (Th)	4	
9	Thôn Đá Sơn									Đinh Văn Sơn	4	
10	Thôn Đá Sơn									Đinh Văn Ất	4	
11	Thôn Đá Sơn									Phạm Văn Truông	4	
12	Thôn Đá Sơn									Đinh Mát (Lý)	4	
13	Thôn Đá Sơn									Phạm Văn Thôi	3	
14	Thôn Đá Sơn									Phạm Văn Trang	4	
15	Thôn Đá Sơn									Phạm Thị Tuyết Nga	1	
16	Thôn Đá Sơn									Phạm Văn Thành	4	
17	Thôn Đá Sơn									Phạm Văn Nuôi	1	
18	Thôn Đá Sơn									Phạm Thị Linh	2	
19	Thôn Đá Sơn									Phạm Thị Tiết	2	
20	Thôn Đá Sơn									Phạm Thị Như	2	

TT	TÊN THÔN	Cấp độ 3 (cấp 10 - 11)				Cấp độ 4 (cấp 12 - 15)				Cấp độ 5 (Siêu bão)		
		Xen ghép		Tập trung		Xen ghép		Tập trung		Xen ghép		Tập trung
		Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ
21	Thôn Đá Sơn									Phạm Văn Mừng	3	
22	Thôn Đá Sơn									Phạm Thương	2	
23	Thôn Đá Sơn									Phạm Văn Khu	3	
24	Thôn Đá Sơn									Phạm Văn Sáu (Trà)	2	
25	Thôn Đá Sơn									Phạm Văn Cỏi	3	
26	Thôn Đá Sơn									Phạm Thị Thu Lan	1	
27	Thôn Đá Sơn									Phạm Văn Thắng	4	
28	Thôn Đá Sơn									Đình Văn Giang	4	
29	Thôn Đá Sơn									Đình Thị Kim Huê	1	
30	Thôn Đá Sơn									Phạm Văn Ôn	4	
31	Thôn Đá Sơn									Phạm Văn Liên	5	
32	Thôn Đá Sơn									Phạm Thị Thâm	2	
33	Thôn Đá Sơn									Đình Văn Lũy	4	
34	Thôn Đá Sơn									Phạm Văn Sô	4	
35	Thôn Đá Sơn									Phạm Văn Bảy	4	
36	Thôn Đá Sơn									Phạm Văn Độ	3	
37	Thôn Đá Sơn									Phạm Văn Nu	1	
38	Thôn Đá Sơn									Đình Văn Sỹ	4	
39	Thôn Đá Sơn									Phạm Văn Nga (Se)	4	
40	Thôn Đá Sơn									Phạm Văn Thọ	2	
41	Thôn Đá Sơn									Phạm Văn Nước	4	
42	Thôn Đá Sơn									Phạm Văn Núc	5	
43	Thôn Đá Sơn									Phạm Văn Hải	3	
44	Thôn Đá Sơn									Phạm Thị Nú	1	
45	Thôn Đá Sơn									Phạm Văn Nơ	5	
46	Thôn Đá Sơn									Phạm Thị Kim	4	
47	Thôn Đá Sơn									Phạm Văn Liên	5	
48	Thôn Đá Sơn									Phạm Văn Khánh	3	
49	Thôn Đá Sơn									Phạm Văn Nga (T)	3	
50	Thôn Đá Sơn									Phạm Văn Khôi	1	
51	Thôn Đá Sơn									Phạm Văn Khin	1	
52	Thôn Đá Sơn									Phạm Văn Năm	4	

TT	TÊN THÔN	Cấp độ 3 (cấp 10 - 11)				Cấp độ 4 (cấp 12 - 15)				Cấp độ 5 (Siêu bão)		
		Xen ghép		Tập trung		Xen ghép		Tập trung		Xen ghép		Tập trung
		Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ
53	Thôn Đá Sơn									Phạm Hòa	4	
54	Thôn Đá Sơn									Phạm Sương	4	
55	Thôn Đá Sơn									Phạm Đơn	3	
56	Thôn Đá Sơn									Phạm Thị Tia	1	
57	Thôn Đá Sơn									Phạm Thị Nú (Tr)	3	
58	Thôn Đá Sơn									Phạm Thị Nga (T)	1	
59	Thôn Đá Sơn									Đinh Văn Lên	4	
60	Thôn Đá Sơn									Phạm Văn Vũ	3	
61	Thôn Đá Sơn									Phạm Văn Ái	3	
62	Thôn Đá Sơn									Phạm Thị Ngu	2	
63	Thôn Đá Sơn									Phạm Văn Phong	4	
64	Thôn Đá Sơn									Phạm Văn Ba	3	
65	Thôn Đá Sơn									Phạm Thị Hương	5	
66	Thôn Đá Sơn									Phạm Văn Minh	3	
67	Thôn Đá Sơn									Phạm Văn Bồ	2	
68	Thôn Đá Sơn									Phạm Văn Sung	2	
69	Thôn Đá Sơn									Phạm Tấn Mai	3	
70	Thôn Đá Sơn									Phạm Văn Sỹ	3	
71	Thôn Đá Sơn									Phạm Vinh	2	
72	Thôn Đá Sơn									Phạm Đít	3	
73	Thôn Đá Sơn									Phạm Thị Thia	1	
74	Thôn Đá Sơn									Phạm Văn Quanh	4	
75	Thôn Đá Sơn									Đinh Văn Mắt	3	
76	Thôn Đá Sơn									Phạm Thị Cây	1	
77	Thôn Đá Sơn									Phạm Văn Hoành	3	
78	Thôn Đá Sơn									Phạm Ôn (Đoàn)	3	
79	Thôn Đá Sơn									Phạm Văn Triệu	1	
80	Thôn Đá Sơn									Phạm Văn Tròn	4	
81	Thôn Đá Sơn									Phạm Văn Hùng	3	
82	Thôn Đá Sơn									Phạm Văn Truyền	5	
83	Thôn Đá Sơn									Phạm Văn Đồng	3	
84	Thôn Đá Sơn									Phạm Phương	3	

TT	TÊN THÔN	Cấp độ 3 (cấp 10 - 11)				Cấp độ 4 (cấp 12 - 15)				Cấp độ 5 (Siêu bão)		
		Xen ghép		Tập trung		Xen ghép		Tập trung		Xen ghép		Tập trung
		Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ	Số khẩu	Số hộ
85	Thôn Đá Sơn									Phạm Văn Dũng	1	
86	Thôn Đá Sơn									Phạm Thang	2	
87	Thôn Đá Sơn									Phạm Thà	3	
88	Thôn Đá Sơn									Phạm Ôn (Dạy)	4	
89	Thôn Đá Sơn									Phan Thanh Ngọc	3	
90	Thôn Đá Sơn									Phạm Trí	3	
91	Thôn Đá Sơn									Phạm Văn Trúc	4	
92	Thôn Đá Sơn									Phạm Văn Sinh	4	
93	Thôn Đá Sơn									Phạm Văn Hồng	3	
94	Thôn Đá Sơn									Phạm Văn Quý	3	
95	Thôn Đá Sơn									Phạm Văn Khuốc	1	
96	Thôn Đá Sơn									Phạm Thanh Long	3	
16	Hóc Bàu - Đá Bàn					101	342	68	200	101	342	68
1	Gò Thàn - Đá Bàn					11	42	9	37	11	42	9
2	Khu TĐC - Đá Bàn					29	93			29	93	
3	Cà Đăng - Đá Bàn					26	101			26	101	
4	Hố Nang - Đá Bàn					10	41	27	58	10	41	27
5	Gò Vườn - Đá Bàn					25	65	32	105	25	65	32

Số khẩu
1.888
265
1
3
1
3
3
2
4
2
2
1
3
5
4
1
3
3
5
3
2
3
7
5
4
2
2
3
4

Số khẩu
4
5
2
3
3
4
6
4
4
4
4
3
3
2
3
1
4
3
2
4
2
4
1
1
4
2
3
3
1
4
5
3

Số khẩu
2
2
5
3
4
2
2
3
5
3
3
4
3
4
4
3
4
3
4
4
1
2
6
7
83
1
1
3
4
3
3
6

Số khẩu
2
3
6
6
4
5
3
4
4
6
4
3
5
2
1
1
3
-

Số khẩu
-
254
5
4

Số khẩu
5
4
2
2
2
4
1
2
2
3
4
2
3
5
4
6
2
4
3
4
4
1
1
4
6
4
3
3
6
5
3
2

Số khẩu
2
6
5
4
4
5
2
2
6
4
2
2
4
4
4
2
4
2
4
5
7
3
3
1
4
5
5
2
6
1
2
3
2

Số khẩu
2
4
6
5
4
5
52
4
2
2
1
4
1
2
3
3
3
2
3
3
4
4
3
2
2
4
35
2
5
1
4
3

Số khẩu
3
2
1
3
4
6
1
7
4
1
2
2
1
1
2
2
1
1
1
3
398
6
2
3
2
4
3
4
4
2
3
1
2

Số khẩu
3
1
2
2
4
3
3
3
1
3
5
2
4
3
4
4
2
1
3
7
2
3
4
5
7
3
4
6
4
5
2
2

Số khẩu
4
4
1
2
5
6
5
7
5
4
5
5
4
3
3
3
4
1
5
2
4
4
4
2
2
4
2
2
3
6
1
3

Số khẩu
3
2
3
1
4
4
5
3
2
3
4
1
3
3
1
3
1
1
2
6
1
4
5
4
6
4
3
4
4
4
4
1

Số khẩu
1
1
1
5
3
4
1
4
3
3
2
5
5
3
369
3
2
4
3
4
5
3
1
4
3
4
4
2
3
1
4
2

Số khẩu
4
6
4
4
4
7
5
3
4
2
4
8
4
2
5
4
2
5
5
3
4
4
4
2
1
4
4
2
4
4
1
3

Số khẩu
3
3
4
3
4
3
3
4
2
4
4
4
4
4
6
4
1
4
4
3
3
1
1
4
3
5
3
1
3
5
3
3
2

Số khẩu
3
5
2
3
2
4
2
6
5
3
5
4
3
4
2
1
3
3
5
1
4
1
5
3
4
2
3
3

Số khẩu
48
2
1
1
1
1
1
4
2
2
3
2
2
2
2
3
2

Số khẩu
2
1
1
1
1
5
2
2
2
177
2
5
6
2
1
2

Số khẩu
4
4
3
5
2
1
1
2
2
2
3
2
2
4
4
4
4
2
4
5
3
4
4
1
4
5
3
1
3
4
6
2

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

Số khẩu
200
37
58
105

Biểu 11: Kế hoạch di dời, sơ tán dân khi có lũ xảy ra
(Ban hành kèm theo Phương án Phòng thủ dân sự năm 2025 trên địa bàn xã Trà Giang)

TT	TÊN THÔN	BD3 - BD3+1				Từ BD3 + 1 - Lũ lịch sử				Lũ lịch sử			
		Xen ghép		Tập trung		Xen ghép		Tập trung		Xen ghép		Tập trung	
		Hộ	Khẩu	Hộ	Khẩu	Hộ	Khẩu	Hộ	Khẩu	Hộ	Khẩu	Hộ	Khẩu
	TỔNG CỘNG:	31	113	0	0	220	704	159	517	301	955	468	1.647
1	An Tây	0	0	0	0	59	191	0	0	41	133	72	227
	An Tây					Đỗ Thị Nhung	1			Nguyễn Đình Minh	2	Đỗ Thị Nhung	1
	An Tây					Lê Thị Sen	3			Lê Quang Khanh	5	Lê Thị Sen	3
	An Tây					Phạm Văn Thu	1			Phạm Nghĩa Bình	1	Phạm Văn Thu	1
	An Tây					Phạm Thanh Tùng	3			Nguyễn Đúng	1	Phạm Thanh Tùng	3
	An Tây					Trần Hoang	3			Nguyễn Thị Minh	1	Trần Hoang	3
	An Tây					Phạm Tiến Vĩnh	2			Bùi Thị Chiêu	2	Phạm Tiến Vĩnh	2
	An Tây					Trần Đức Công	4			Trần Ngọc Mỹ	1	Trần Đức Công	4
	An Tây					Phạm Giang	2			Phạm Viết Ninh	4	Phạm Giang	2
	An Tây					Trần Đức Thành	2			Phạm Thị Phúc	1	Trần Đức Thành	2
	An Tây					Châu Thị Thuận	1			Phạm Thị Lá	5	Châu Thị Thuận	1
	An Tây					Lê Văn Lâm	3			Nguyễn Tấn Vinh	1	Lê Văn Lâm	3
	An Tây					Trần Đình Châm	5			Lê Văn Tiên	4	Trần Đình Châm	5
	An Tây					Trần Văn Kiện	4			Hà Thị Nga	3	Trần Văn Kiện	4
	An Tây					Ngô Thị Ánh Sang	1			Nguyễn Thị Thọ	3	Ngô Thị Ánh Sang	1
	An Tây					Đặng Hồng Chung	3			Lê Văn Bằng	5	Đặng Hồng Chung	3
	An Tây					Đặng Hồng Vân	3			Nguyễn tấn Đức	4	Đặng Hồng Vân	3
	An Tây					Lê Văn Thuyền	5			Nguyễn Văn Dân	5	Lê Văn Thuyền	5
	An Tây					Từ Văn Bình	3			Lê Văn Lâm	4	Từ Văn Bình	3
	An Tây					Lê Quân	2			Nguyễn Văn A	3	Lê Quân	2
	An Tây					Nguyễn Hoàng	3			Châu Thị Hoa	3	Nguyễn Hoàng	3
	An Tây					Lê Thanh Phúc	7			Lý Thị Mỹ Hạnh	1	Lê Thanh Phúc	7
	An Tây					Nguyễn Thanh Lào	5			Lê Tấn Hùng	4	Nguyễn Thanh Lào	5
	An Tây					Nguyễn ngọc Tuấn	4			Phạm Thị Phúc	3	Nguyễn ngọc Tuấn	4
	An Tây					Nguyễn Ngọc Liên	2			Nguyễn Tấn Hồng	5	Nguyễn Ngọc Liên	2
	An Tây					Huỳnh Biệt	2			Từ Thanh Trà	3	Huỳnh Biệt	2
	An Tây					Văn Cao Thanh	3			Lê Thị Tín	2	Văn Cao Thanh	3
	An Tây					Văn Cao Thiệt	4			Huỳnh Hữu Hận	6	Văn Cao Thiệt	4
	An Tây					Trần Hồng Đức	4			Lê Thị Dung	5	Trần Hồng Đức	4

[illegible]

[illegible]

TT	TÊN THÔN	BD3 - BD3+1				Từ BD3 + 1 - Lũ lịch sử				Lũ lịch sử			
		Xen ghép		Tập trung		Xen ghép		Tập trung		Xen ghép		Tập trung	
		Hộ	Khẩu	Hộ	Khẩu	Hộ	Khẩu	Hộ	Khẩu	Hộ	Khẩu	Hộ	Khẩu
												Nguyễn Thanh Long	4
												Lê Thị Vàng	2
												Trần Long Hường	2
												Trần Anh Dũng	3
												TRẦN Nghĩa	2
												Nguyễn Duy Hiên	6
												Trần Ngọc Hải	6
												Trần Thanh Tuấn	5
												Nguyễn Văn Bảy	1
												Trần Đình Hoàng	5
												Phạm Tám	6
												Phạm Ngọc Tám	3
												Nguyễn Hữu Thành	5
												Phạm Thị Tâm	2
												Trần Minh Thảo	5
												Phan Văn Thiện	2
												Nguyễn Thị Xuân	1
												Phạm Ngọc Hoàng	3
												Mai Đình Thiện	2
												Nguyễn Hồng Đức	3
3	Thôn An Lạc	0	0	0	0	0	0	0	0	13	50	0	0
	An Lạc									Nguyễn Trung Khâm	7		
	An Lạc									Trần Văn Trung	4		
	An Lạc									Hứa Thị Thủy	2		
	An Lạc									Nguyễn Tấn Tương	5		
	An Lạc									Nguyễn Thị Trung	3		
	An Lạc									Võ Đức Thắng	3		
	An Lạc									Bùi Tá Thắng	2		
	An Lạc									Nguyễn Đình Huân	2		
	An Lạc									Phạm Ngọc Sang	7		
	An Lạc									Trương Quang Biên	4		
	An Lạc									Trần Đình Sĩ	4		
	An Lạc									Phạm Thị Thanh Thủy	4		

TT	TÊN THÔN	BD3 - BD3+1				Từ BD3 + 1 - Lũ lịch sử				Lũ lịch sử			
		Xen ghép		Tập trung		Xen ghép		Tập trung		Xen ghép		Tập trung	
		Hộ	Khẩu	Hộ	Khẩu	Hộ	Khẩu	Hộ	Khẩu	Hộ	Khẩu	Hộ	Khẩu
	An Lạc									Võ Chí Tâm	3		
4	Thôn An Nhơn	0	0	0	0	7	28	0	0	22	76	0	0
	An Nhơn					Phạm Hoàng	3			Phạm Hoàng	3		
	An Nhơn					Nguyễn Viết Công	3			Nguyễn Viết Công	3		
	An Nhơn					Nguyễn Cao Trí	4			Nguyễn Cao Trí	4		
	An Nhơn					Nguyễn Tấn Phường	3			Nguyễn Tấn Phường	3		
	An Nhơn					Nguyễn Văn Đậu	4			Nguyễn Văn Đậu	4		
	An Nhơn					Nguyễn Trung Khâm	7			Nguyễn Trung Khâm	7		
	An Nhơn					Trần Văn Trung	4			Trần Văn Trung	4		
	An Nhơn									Phạm Ngọc Sang	8		
	An Nhơn									Nguyễn Tấn Hùng	6		
	An Nhơn									Nguyễn Thị Thu	2		
	An Nhơn									Nguyễn Tấn Hòa	2		
	An Nhơn									Võ Quốc Hội	3		
	An Nhơn									Võ Tấn Quang	4		
	An Nhơn									Nguyễn Tấn Cầm	3		
	An Nhơn									Ngô Cao Chính	4		
	An Nhơn									Nguyễn Nở	3		
	An Nhơn									Nguyễn Thị Toàn	1		
	An Nhơn									Phạm Thị Thu Minh	2		
	An Nhơn									Phạm Ngọc Dũng	3		
	An Nhơn									Nguyễn Quốc Trí	3		
	An Nhơn									Lê Văn Hiệu	3		
	An Nhơn									Lê Quốc Hạnh	1		
5	Thôn An Tráng	0	0	0	0	31	105	0	0	51	189	0	0
	An Tráng					Nguyễn Văn Bông	5			Nguyễn Bằng	2		
	An Tráng					Nguyễn Văn Dũng	4			Nguyễn Văn Thu	4		
	An Tráng					Võ Ngọc Thanh	5			Nguyễn Thanh	3		
	An Tráng					Đào Thị Mận	4			Nguyễn Tấn Nhân	4		
	An Tráng					Nguyễn Quang Tuấn	2			Lê Cường	4		
	An Tráng					Nguyễn Đồng	2			Nguyễn Thị Thao	1		
	An Tráng					Nguyễn Thị Tuyền	2			Nguyễn Quốc Khánh	1		
	An Tráng					Nguyễn Văn Tinh	4			Nguyễn Quốc Hùng	4		

TT	TÊN THÔN	BD3 - BD3+1				Từ BD3 + 1 - Lũ lịch sử				Lũ lịch sử			
		Xen ghép		Tập trung		Xen ghép		Tập trung		Xen ghép		Tập trung	
		Hộ	Khẩu	Hộ	Khẩu	Hộ	Khẩu	Hộ	Khẩu	Hộ	Khẩu	Hộ	Khẩu
	An Tráng					Nguyễn Thị Hồng Đào	1			Lê Quốc Việt	6		
	An Tráng					Nguyễn Nguyệt	2			Lê Văn Lang	4		
	An Tráng					Phạm Văn Nam	2			Nguyễn Lai	3		
	An Tráng					Huỳnh Lý	3			Lê Ý	3		
	An Tráng					Võ Thị Tuyết Nhung	4			Lê Tấn Giải	6		
	An Tráng					Lê Văn Xuân	2			Lê Sự	5		
	An Tráng					Nguyễn Thị Liễu	3			Nguyễn Tấn Hữu	3		
	An Tráng					Võ Văn Thân	5			Lê Lam	6		
	An Tráng					Võ Văn Hạnh	4			Lê Văn Trung	4		
	An Tráng					Lê Thanh Xuân	6			Nguyễn Mạnh	2		
	An Tráng					Nguyễn Bằng	2			Phạm Văn Sâm	2		
	An Tráng					Nguyễn Văn Thu	4			Tổng Văn Đức	4		
	An Tráng					Nguyễn Thanh	3			Cao Văn Quân	4		
	An Tráng					Nguyễn Tấn Nhàn	4			Nguyễn Hùng	2		
	An Tráng					Lê Cường	4			Nguyễn Văn Thu	4		
	An Tráng					Nguyễn Thị Thao	1			Nguyễn Lập	2		
	An Tráng					Nguyễn Quốc Khánh	1			Nguyễn Văn Xuân	4		
	An Tráng					Nguyễn Quốc Hùng	4			Nguyễn Tư	5		
	An Tráng					Lê Quốc Việt	6			Võ Văn Sâm	7		
	An Tráng					Lê Văn Lang	4			Nguyễn Như Tấn	3		
	An Tráng					Nguyễn Lai	3			Nguyễn Ngọc Lý	3		
	An Tráng					Lê Ý	3			Lâm Thị Yến	1		
	An Tráng					Lê Tấn Giải	6			Võ Thị Hoanh	5		
	An Tráng									Bùi Tấn Thành	4		
	An Tráng									Nguyễn Thị Ne	4		
	An Tráng									Nguyễn Văn Minh	4		
	An Tráng									Huỳnh Cường	5		
	An Tráng									Dương Ngọc Lượng	5		
	An Tráng									Lê Văn Quyền	4		
	An Tráng									Nguyễn Hữu Long	5		
	An Tráng									Tôn Phỏ	5		
	An Tráng									Lê Đê	2		
	An Tráng									Lê Thanh Tùng	6		

TT	TÊN THÔN	BD3 - BD3+1				Từ BD3 + 1 - Lũ lịch sử				Lũ lịch sử			
		Xen ghép		Tập trung		Xen ghép		Tập trung		Xen ghép		Tập trung	
		Hộ	Khẩu	Hộ	Khẩu	Hộ	Khẩu	Hộ	Khẩu	Hộ	Khẩu	Hộ	Khẩu
	An Tráng									Lê Văn Trường	1		
	An Tráng									Nguyễn Bường	2		
	An Tráng									Bùi Tấn Danh	3		
	An Tráng									Nguyễn Đình Lâm	2		
	An Tráng									Nguyễn Đình Tòa	2		
	An Tráng									Huỳnh Quang	4		
	An Tráng									Nguyễn Ngọc Vinh	6		
	An Tráng									Huỳnh Kinh Trọng	5		
	An Tráng									Từ Thị Sơn	4		
	An Tráng									Trần Thị Thâu	5		
6	Thôn An Hoà Bắc	0	0	0	0	19	52	0	0	0	0	19	52
	An Hoà Bắc					Phùng Thị Thường	1					Lê Văn Hiền	4
	An Hoà Bắc					Nguyễn Thanh Xuân	2					Nguyễn Thị Chuộng	2
	An Hoà Bắc					Lê Thanh Sang	3					Phạm Nhuệ	2
	An Hoà Bắc					Lê Thành Long	3					Phạm Văn Hậu	1
	An Hoà Bắc					Phạm Cam	3					Võ Thị Kim Chi	4
	An Hoà Bắc					Phạm Thu	2					Phùng Thị Thường	1
	An Hoà Bắc					Nguyễn Công Thiều	3					Nguyễn Thanh Xuân	2
	An Hoà Bắc					Lê Văn Hiền	4					Lê Thanh Sang	3
	An Hoà Bắc					Nguyễn Thị Chuộng	2					Lê Thành Long	3
	An Hoà Bắc					Phạm Nhuệ	2					Phạm Cam	3
	An Hoà Bắc					Phạm Văn Hậu	1					Phạm Thu	2
	An Hoà Bắc					Võ Thị Kim Chi	4					Nguyễn Công Thiều	3
	An Hoà Bắc					Nguyễn Thị Phi	3					Nguyễn Thị Phi	3
	An Hoà Bắc					Nguyễn Thị Vân	4					Nguyễn Thị Vân	4
	An Hoà Bắc					Võ Văn Phụng	4					Võ Văn Phụng	4
	An Hoà Bắc					Võ Văn Thủ	3					Võ Văn Thủ	3
	An Hoà Bắc					Nguyễn Đức Huệ	2					Nguyễn Đức Huệ	2
	An Hoà Bắc					Nguyễn Đức Hòa	2					Nguyễn Đức Hòa	2
	An Hoà Bắc					Lê Văn Hậu	4					Lê Văn Hậu	4
7	Thôn An Hoà Nam					6	15	0	0	0	0	7	20
	An Hoà Nam					Nguyễn Văn Đông	2					Nguyễn Văn Đông	2

[illegible]

TT	TÊN THÔN	BD3 - BD3+1				Từ BD3 + 1 - Lũ lịch sử				Lũ lịch sử			
		Xen ghép		Tập trung		Xen ghép		Tập trung		Xen ghép		Tập trung	
		Hộ	Khẩu	Hộ	Khẩu	Hộ	Khẩu	Hộ	Khẩu	Hộ	Khẩu	Hộ	Khẩu
9	Thôn 3	Nguyễn Hải Dương	3										
10	Thôn 3	Vũ Đình Quân	2										
11	Thôn 3	Phạm Xuân Huy	2										
12	Thôn 3	Lê Nguyên Khang	4										
13	Thôn 3	Bùi Thị Vàng	1										
14	Thôn 3	Võ Thông	5										
15	Thôn 3	Phạm Ngọc Nhân	4										
16	Thôn 3	Trần Quốc Cường	2										
17	Thôn 3	Võ Thị An	4										
18	Thôn 3	Trần Hải Lâm	4										
19	Thôn 3	Phùng Điệm	2										
20	Thôn 3	Nguyễn Thị Trung	1										
21	Thôn 3	Trương Thị Cuộc	1										
22	Thôn 3	Đinh Thị Lệ Mỹ	4										
23	Thôn 3	Phùng Thị Phái	3										
24	Thôn 3	Vũ Thị Hương	2										
25	Thôn 3	Huỳnh Thị Dịch	2										
26	Thôn 3	Châu Thị Ngọc Thảo	1										
11	Thôn 4	0	0	0	0	38	115			24	249	47	139
	Thôn 4					lê thuận	3					lê thuận	3
	Thôn 4					huỳnh ngọc thạch	3					huỳnh ngọc thạch	3
	Thôn 4					hồ văn tây	1					hồ văn tây	1
	Thôn 4					bùi văn hữu	3					bùi văn hữu	3
	Thôn 4					bùi thị ân	1					bùi thị ân	1
	Thôn 4					nguyễn duy chiến	2					nguyễn duy chiến	2
	Thôn 4					nguyễn đình châu	4					nguyễn đình châu	4
	Thôn 4					nguyễn vàng	4					nguyễn vàng	4
	Thôn 4					lê thanh tịnh	3					lê thanh tịnh	3
	Thôn 4					bùi tá thanh	2					bùi tá thanh	2
	Thôn 4					bùi tấn phương	5					bùi tấn phương	5
	Thôn 4					đặng thị muộn	5					đặng thị muộn	5
	Thôn 4					đào thanh trung	6					đào thanh trung	6

[illegible]

TT	TÊN THÔN	BD3 - BD3+1				Từ BD3 + 1 - Lũ lịch sử				Lũ lịch sử			
		Xen ghép		Tập trung		Xen ghép		Tập trung		Xen ghép		Tập trung	
		Hộ	Khẩu	Hộ	Khẩu	Hộ	Khẩu	Hộ	Khẩu	Hộ	Khẩu	Hộ	Khẩu
												bùì thị nhàn	5
12	Thôn 6	0	0	0	0	28	89	76	246	54	172	76	246
	Thôn 6					Huỳnh Ngọc Hoàng	2	Trần Nhe	5	Huỳnh Ngọc Hoàng	2	Trần Nhe	5
	Thôn 6					Huỳnh Thị Lan Anh	5	Trần Thị Liễu	3	Huỳnh Thị Lan Anh	5	Trần Thị Liễu	3
	Thôn 6					Bùi Xuân Ba	5	Nguyễn Đình Phú	6	Bùi Xuân Ba	5	Nguyễn Đình Phú	6
	Thôn 6					Lê Thị Thuồng	1	Nguyễn Ngọc Lâm	4	Lê Thị Thuồng	1	Nguyễn Ngọc Lâm	4
	Thôn 6					Nguyễn Thanh Hải	6	Bùi Đình Ngọc	3	Nguyễn Thanh Hải	6	Bùi Đình Ngọc	3
	Thôn 6					Huỳnh Thị Kha	1	Phạm Hộ	3	Huỳnh Thị Kha	1	Phạm Hộ	3
	Thôn 6					Nguyễn Thái Học	3	Nguyễn Thị Tuyết Mai	5	Nguyễn Thái Học	3	Nguyễn Thị Tuyết Mai	5
	Thôn 6					Đào Thị Hương	1	Tô Minh Công	4	Đào Thị Hương	1	Tô Minh Công	4
	Thôn 6					Bùi Xuân Nhị	2	Trần Xuân Nghĩ	4	Bùi Xuân Nhị	2	Trần Xuân Nghĩ	4
	Thôn 6					Ngô Công Danh	2	Trần Xuân Trung	4	Ngô Công Danh	2	Trần Xuân Trung	4
	Thôn 6					Nguyễn Tân	6	Nguyễn Thị Trương	1	Nguyễn Tân	6	Nguyễn Thị Trương	1
	Thôn 6					Nguyễn Thành Tâm	4	Đào Thanh Viễn	2	Nguyễn Thành Tâm	4	Đào Thanh Viễn	2
	Thôn 6					Lê Thanh Trọng	4	Đào Kim Hoàng	4	Lê Thanh Trọng	4	Đào Kim Hoàng	4
	Thôn 6					Nguyễn Tuấn	2	Nguyễn Ngọc Cầm	2	Nguyễn Tuấn	2	Nguyễn Ngọc Cầm	2
	Thôn 6					Phạm Đình Đạt	5	Võ Duy Kế	2	Phạm Đình Đạt	5	Võ Duy Kế	2
	Thôn 6					Phạm Tuấn	2	Nguyễn Văn Lãnh	2	Phạm Tuấn	2	Nguyễn Văn Lãnh	2
	Thôn 6					Bùi Thị Anh Văn	3	Nguyễn Thanh Long	4	Bùi Thị Anh Văn	3	Nguyễn Thanh Long	4
	Thôn 6					Nguyễn Hò	2	Nguyễn Văn Ty	2	Nguyễn Hò	2	Nguyễn Văn Ty	2
	Thôn 6					Nguyễn Tấn Ninh	4	Đào Thị Phàn	1	Nguyễn Tấn Ninh	4	Đào Thị Phàn	1
	Thôn 6					Võ Hữu Phúc	4	Nguyễn Văn Ân	4	Võ Hữu Phúc	4	Nguyễn Văn Ân	4
	Thôn 6					Nguyễn Văn Tịnh	4	Võ Tiến Đức	4	Nguyễn Văn Tịnh	4	Võ Tiến Đức	4
	Thôn 6					Tô Văn Nguyên	2	Võ Tiến Dũng	5	Tô Văn Nguyên	2	Võ Tiến Dũng	5
	Thôn 6					Huỳnh Hòa	5	Dương Thanh Trà	2	Huỳnh Hòa	5	Dương Thanh Trà	2
	Thôn 6					Nguyễn Duy Cầm	2	Nguyễn Nhân	6	Nguyễn Duy Cầm	2	Nguyễn Nhân	6
	Thôn 6					Huỳnh Tấn Quận	2	Nguyễn Thị Huyền	4	Huỳnh Tấn Quận	2	Nguyễn Thị Huyền	4
	Thôn 6					Nguyễn Đức Tòng	2	Huỳnh Tấn Quang	8	Nguyễn Đức Tòng	2	Huỳnh Tấn Quang	8
	Thôn 6					Nguyễn Anh Tuấn	4	Lưu Trà	3	Nguyễn Anh Tuấn	4	Lưu Trà	3
	Thôn 6					Nguyễn Đặng Hưng	4	Nguyễn Thị Điều (B)	4	Nguyễn Đặng Hưng	4	Nguyễn Thị Điều (B)	4
	Thôn 6							Nguyễn Tấn Lực	4	Thới Ngọc Thu	4	Nguyễn Tấn Lực	4
	Thôn 6							Lê Thị Nên	1	Nguyễn Thị Bốn	3	Lê Thị Nên	1
	Thôn 6							Nguyễn Văn Dánh	4	Nguyễn Trung	3	Nguyễn Văn Dánh	4

TT	TÊN THÔN	BD3 - BD3+1				Từ BD3 + 1 - Lũ lịch sử				Lũ lịch sử			
		Xen ghép		Tập trung		Xen ghép		Tập trung		Xen ghép		Tập trung	
		Hộ	Khẩu	Hộ	Khẩu	Hộ	Khẩu	Hộ	Khẩu	Hộ	Khẩu	Hộ	Khẩu
	Thôn 6							Lâm Nguyên	5	Nguyễn Văn Đô	4	Lâm Nguyên	5
	Thôn 6							Nguyễn Đức Hạnh	3	Lê Trung Kỳ	2	Nguyễn Đức Hạnh	3
	Thôn 6							Nguyễn Thị Trông	1	Nguyễn Văn Thành	3	Nguyễn Thị Trông	1
	Thôn 6							Huỳnh Tấn Tân	3	Huỳnh Thị Ca	3	Huỳnh Tấn Tân	3
	Thôn 6							Huỳnh Tấn Vinh	4	Phạm Khôi	3	Huỳnh Tấn Vinh	4
	Thôn 6							Phạm Duy Cẩn	4	Nguyễn Đăng Tiên	1	Phạm Duy Cẩn	4
	Thôn 6							Nguyễn Cảnh	2	Nguyễn Thị Thê	1	Nguyễn Cảnh	2
	Thôn 6							Nguyễn Ngọc Thương	2	Nguyễn Hồng Danh	4	Nguyễn Ngọc Thương	2
	Thôn 6							Phạm Ngọc Bình	4	Nguyễn Văn Tân	6	Phạm Ngọc Bình	4
	Thôn 6							Nguyễn Hữu Tân	2	Lê Quang Khuôn	2	Nguyễn Hữu Tân	2
	Thôn 6							Lê Văn Huy	2	Nguyễn Thanh Phú	3	Lê Văn Huy	2
	Thôn 6							Nguyễn Đức	2	Nguyễn Thanh Long	4	Nguyễn Đức	2
	Thôn 6							Trương Quốc Mạnh	2	Nguyễn Tấn Luận	4	Trương Quốc Mạnh	2
	Thôn 6							Trương Quốc Bảo	2	Nguyễn Thị Hoa	1	Trương Quốc Bảo	2
	Thôn 6							Huỳnh Thị Ngo	5	Võ Đình Châu	4	Huỳnh Thị Ngo	5
	Thôn 6							Trần Xuân Quang (B)	3	Huỳnh Quốc Tịch	3	Trần Xuân Quang (B)	3
	Thôn 6							Huỳnh Tấn Qua	3	lê Văn Bông	4	Huỳnh Tấn Qua	3
	Thôn 6							Mai Thị Thủy	2	Lê Thị Phụng	3	Mai Thị Thủy	2
	Thôn 6							Nguyễn Thị Bích Ngọc	2	Lê Chinh	4	Nguyễn Thị Bích Ngọc	2
	Thôn 6							Nguyễn Dũng	3	Lê Văn Chiến	4	Nguyễn Dũng	3
	Thôn 6							Nguyễn Văn Ánh	2	Trương Thị Lộ	5	Nguyễn Văn Ánh	2
	Thôn 6							Nguyễn Tấn Cương	2	Nguyễn Đăng Vương	2	Nguyễn Tấn Cương	2
	Thôn 6							Nguyễn Tấn Thọ	4	Tạ Thị Thúy Hoanh	3	Nguyễn Tấn Thọ	4
	Thôn 6							Châu Thị Ngo	6			Châu Thị Ngo	6
	Thôn 6							Nguyễn Thị Ba	3			Nguyễn Thị Ba	3
	Thôn 6							Đào Thị Đơn	3			Đào Thị Đơn	3
	Thôn 6							Nguyễn Thị Thủy	3			Nguyễn Thị Thủy	3
	Thôn 6							Nguyễn Mỹ	4			Nguyễn Mỹ	4
	Thôn 6							Phạm Ngọc Sỹ	3			Phạm Ngọc Sỹ	3
	Thôn 6							Trần Xuân Nhị	2			Trần Xuân Nhị	2
	Thôn 6							Trần Đình Tiếp	4			Trần Đình Tiếp	4
	Thôn 6							Lê Thị Đông	5			Lê Thị Đông	5
	Thôn 6							Nguyễn Xuân Dũng	5			Nguyễn Xuân Dũng	5

TT	TÊN THÔN	BD3 - BD3+1				Từ BD3 + 1 - Lũ lịch sử				Lũ lịch sử			
		Xen ghép		Tập trung		Xen ghép		Tập trung		Xen ghép		Tập trung	
		Hộ	Khẩu	Hộ	Khẩu	Hộ	Khẩu	Hộ	Khẩu	Hộ	Khẩu	Hộ	Khẩu
	Thôn 6							Nguyễn Thông	2			Nguyễn Thông	2
	Thôn 6							Nguyễn Thanh Ba	3			Nguyễn Thanh Ba	3
	Thôn 6							Mai Văn Chung	2			Mai Văn Chung	2
	Thôn 6							Nguyễn Thanh Bình	2			Nguyễn Thanh Bình	2
	Thôn 6							Nguyễn Thanh Phương	2			Nguyễn Thanh Phương	2
	Thôn 6							Nguyễn Thị Hồng Sinh	4			Nguyễn Thị Hồng Sinh	4
	Thôn 6							Lê Đúng	3			Lê Đúng	3
	Thôn 6							Lê Hồ	3			Lê Hồ	3
	Thôn 6							Nguyễn Hàn	3			Nguyễn Hàn	3
	Thôn 6							Nguyễn Hữu Đạt	4			Nguyễn Hữu Đạt	4
	Thôn 6							Nguyễn Thanh Hải	2			Nguyễn Thanh Hải	2
	Thôn 6							Lê Văn Tàu	4			Lê Văn Tàu	4
13	Thôn Đá Sơn	0	0	0	0	12	33	0		12	33	0	542
	Thôn Đá Sơn					Phạm Thị Thu Lan	1			Phạm Thị Thu Lan	1		
	Thôn Đá Sơn					Phạm Văn Thắng	4			Phạm Văn Thắng	4		
	Thôn Đá Sơn					Đinh Văn Giang	4			Đinh Văn Giang	4		
1	Thôn Đá Sơn					Phạm Văn Độ	3			Phạm Văn Độ	3		
2	Thôn Đá Sơn					Phạm Văn Sáu	2			Phạm Văn Sáu	2		
3	Thôn Đá Sơn					Phạm Thương	2			Phạm Thương	2		
4	Thôn Đá Sơn					Phạm Văn Khu	3			Phạm Văn Khu	3		
5	Thôn Đá Sơn					Phạm Văn Bốn	2			Phạm Văn Bốn	2		
6	Thôn Đá Sơn					Phạm Văn Thối	2			Phạm Văn Thối	2		
7	Thôn Đá Sơn					Phạm Văn Nhưng	4			Phạm Văn Nhưng	4		
8	Thôn Đá Sơn					Phạm Văn Còi	3			Phạm Văn Còi	3		
9	Thôn Đá Sơn					Đinh Văn Minh	3			Đinh Văn Minh	3		
14	Thôn Đá Bàn							83	271	0	0	83	271
1	Hố Nang - Đá Bàn							26	101			26	101
2	Gò Vườn - Đá Bàn							57	170			57	170

Biểu 12: Kế hoạch di dời, sơ tán dân phòng tránh sạt lở đất, lũ quét*(Ban hành kèm theo Phương án Phòng thủ dân sự năm 2025 trên địa bàn xã Trà Giang)*

TT	Địa điểm	Sạt lở núi, lũ quét	
		Hộ	Khẩu
	TỔNG CỘNG	235	787
1	Thôn An Tây	42	134
		Đỗ Thị Nhung	1
		Lê Thị Sen	3
		Phạm Văn Thu	1
		Phạm Thanh Tùng	3
		Trần Hoang	3
		Phạm Tiến Vĩnh	2
		Trần Đức Công	4
		Phạm Giang	2
		Trần Đức Thành	2
		Châu Thị Thuận	1
		Lê Văn Lâm	3
		Trần Đình Châm	5
		Trần Văn Kiện	4
		Ngô Thị Ánh Sang	1
		Đặng Hồng Chung	3
		Đặng Hồng Vân	3
		Lê Văn Thuyền	5
		Từ Văn Bình	3
		Lê Quân	2
		Nguyễn Hoàng	3
		Lê Thanh Phúc	7
		Nguyễn Thanh Lào	5
		Nguyễn Tấn Dương	5
		Lê Quang Khanh	2
		Lê Văn Vương	4
		Nguyễn Đình Minh	2
		Nguyễn Xuân Thọ	2
		Lê Văn Thận	5
		Lê Văn Thích	2
		Huỳnh Minh Lực	5
		Đào Thị Ánh Liên	1
		Nguyễn Có	2
		Nguyễn Văn Giàu	2
		Nguyễn Thị Nường	4
		Nguyễn Văn Tám	3
		Lê Văn Huân	6
		Trần Thị Phong	3
		Nguyễn Thị Hiền	3
		Nguyễn Ngọc Dũng	2
		Lê Quang Khanh	2
		Lê Văn Vương	4
		Nguyễn Đình Minh	2
		Lê Văn Thận	5
		Lê Văn Thích	2
2	Thôn An Cư	0	0

TT	Địa điểm	Sạt lở núi, lũ quét	
		Hộ	Khẩu
3	Thôn An Tráng	0	0
4	Thôn 2	16	64
		Phan Nguyệt	6
		Trần Ân	2
		Phan Đình Chút	4
		Trương Thị Lài	5
		Hạ Thị Chín	4
		Hồ Hoàng Việt	2
		Nguyễn Tuấn Thanh	6
		Nguyễn Quang	3
		Nguyễn Thành Lâm	6
		Nguyễn Thọ	4
		Lê Thị Ly A	6
		Lê Văn Độ	4
		Phan Ngọc Quang	3
		Đinh Văn Thanh	4
		Nguyễn Thị Dung	3
		Trương Văn Lệ	2
5	Thôn 1	7	31
1		Lâm Minh Thuận	3
2		Vũ Trường Hai	4
3		Phạm Thị Mận	5
4		Đoàn Văn Đào	4
5		Mai Duy Xuân	5
6		Hồ Lâm Hiệp	6
7		Trần Hòa	4
6	Thôn 4	4	7
		nguyễn mười	2
		nguyễn thị tho	2
		đào thị dân	1
		nguyễn thân	2
6	Thôn 7	31	127
		NGUYỄN QUẢ	8
		NGUYỄN NHÀN	3
		CAO THANH NHÀN	4
		LÝ HÙNG	5
		LÝ MINH VƯƠNG	5
		TRẦN DŨNG	7
		NGUYỄN THỊ TUYẾT	2
		BÙI MINH VIÊN	4
		PHẠM THỊ LÁ	3
		TRẦN THANH SƯƠNG	3
		TRẦN THANH VŨ	4
		PHAN NGUYỆT	4
		NGUYỄN THỊ CÔNG	5
		NGUYỄN THỊ THUYẾT	5
		HOÀNG CHÍ SỰ	4
		HOÀNG CHÍ THANH	4
		TRẦN THỊ ANH	1
		NGUYỄN VĂN DŨNG	5

TT	Địa điểm	Sạt lở núi, lũ quét	
		Hộ	Khẩu
		NGUYỄN THỊ XUÂN HƯƠNG	1
		NGUYỄN VƯƠNG VŨ	3
		NGUYỄN QUÁ	8
		NGUYỄN NHÀN	3
		CAO THANH NHÀN	4
		LÝ HÙNG	5
		LÝ MINH VƯƠNG	5
		TRẦN THỌ	4
		TRẦN DŨNG	7
		NGUYỄN THỊ TUYẾT	2
		HOÀNG CHÍ SỰ	4
		HOÀNG CHÍ THANH	4
		TRẦN THỊ ANH	1
7	Thôn Đá Sơn	21	67
		Phạm văn Đình	3
		Phạm Văn Sinh	4
		phạm Ôn (đoàn)	3
		Phạm Văn Hoàn	3
		Phạm Thị Cây	1
		Phan Thanh Ngọc	3
		Phạm Văn Tuyên	6
		Phạm Văn Hùng	3
		Phạm Văn Phương	3
		Phạm Văn Dũng	1
		Phạm Văn Đồng	3
		Phạm Thang	2
		Phạm Văn Sơn (găm)	4
		phạm Văn Triều	3
		Phạm Thị Bất	1
		Phạm Văn Sơn (hồng)	6
		phạm Văn Trúc	4
		Phạm Văn Tre	4
		Phạm Trí	3
		Phạm Văn Tròn	4
		Phạm Thà	3
8	Thôn Đá bàn	114	357
1	Hóc Bầu	26	92
2	Hố Nang	37	99
	Gò vườn	25	65
3	Cà Đăng	26	101